



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CÔNG BÁO

Thành phố Hồ Chí Minh

Số 120

Ngày 01 tháng 10 năm 2016

MỤC LỤC

Trang

PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

- 05-8-2016- Nghị quyết số 99/2016/NQ-HĐND về ban hành mức chi thực hiện thăm hỏi, động viên nạn nhân tai nạn giao thông trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. 4
- 05-8-2016- Nghị quyết số 101/2016/NQ-HĐND ban hành Quy định về mức thu tiền và quản lý sử dụng khoản tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa khi chuyển từ đất chuyên trồng lúa nước sang sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. 7
- 05-8-2016- Nghị quyết số 102/2016/NQ-HĐND về quy định cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2016 - 2017 đến năm học 2020 - 2021 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. 9

- 05-8-2016- Nghị quyết số 111/2016/NQ-HĐND về Kế hoạch phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội thành phố giai đoạn 2016 - 2020. 14

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN QUẬN 7

- 19-8-2016- Nghị quyết số 36/2016/NQ-HĐND về nhiệm vụ kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2016. 25
- 19-8-2016- Nghị quyết số 37/2016/NQ-HĐND về chương trình hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân quận năm 2016. 31
- 19-8-2016- Nghị quyết số 38/2016/NQ-HĐND về chương trình hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân quận năm 2017. 33

PHẦN VĂN BẢN KHÁC

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

- 05-8-2016- Nghị quyết số 103/NQ-HĐND về bổ sung Quỹ tên đường tại Thành phố Hồ Chí Minh. 36
- 05-8-2016- Nghị quyết số 104/NQ-HĐND về đặt tên đường mang tên đồng chí Võ Chí Công, đồng chí Võ Trần Chí, đồng chí Nguyễn Cơ Thạch. 39
- 05-8-2016- Nghị quyết số 106/NQ-HĐND về ban hành Nội quy kỳ họp Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. 41
- 05-8-2016- Nghị quyết số 107/NQ-HĐND về chương trình hoạt động giám sát năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố. 59

-
- 05-8-2016- Nghị quyết số 108/NQ-HĐND về chương trình hoạt động toàn khóa của Hội đồng nhân dân thành phố khoá IX, nhiệm kỳ 2016 - 2021. 62
- 05-8-2016- Nghị quyết số 112/NQ-HĐND về nhiệm vụ kinh tế - văn hóa - xã hội 6 tháng cuối năm 2016. 68

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN QUẬN 7

- 19-8-2016- Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ban hành nội quy kỳ họp Hội đồng nhân dân Quận 7 khóa IV, nhiệm kỳ 2016 - 2021. 74

PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ****HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 99/2016/NQ-HĐND

*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 8 năm 2016***NGHỊ QUYẾT****Về ban hành mức chi thực hiện thăm hỏi, động viên nạn nhân
tai nạn giao thông trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh****HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ HAI
(Từ ngày 03 đến ngày 05 tháng 8 năm 2016)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 58/2009/TT-BCA(C11) ngày 28 tháng 10 năm 2009 của Bộ Công an quy định và hướng dẫn thống kê, tổng hợp, xây dựng cơ sở dữ liệu, cung cấp thông tin về tai nạn giao thông đường bộ;

Xét Tờ trình số 3956/TTr-UBND ngày 26 tháng 7 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố về mức chi thực hiện thăm hỏi, động viên nạn nhân tai nạn giao thông trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; báo cáo thẩm tra số 499/BC-HĐND ngày 02 tháng 8 năm 2016 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân thành phố và ý kiến của các đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành mức chi thực hiện thăm hỏi, động viên nạn nhân tai nạn giao thông trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, với những nội dung cụ thể như sau:

1. Thăm hỏi, động viên khẩn cấp:

a) Phạm vi thực hiện:

- Vụ tai nạn giao thông đặc biệt nghiêm trọng xảy ra trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

- Vụ tai nạn giao thông đặc biệt nghiêm trọng xảy ra trên địa bàn các tỉnh, thành phố khác nhưng có nạn nhân là người dân thường trú và tạm trú trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (khi có chỉ đạo của Ủy Ban An toàn giao thông Quốc gia và Ủy ban nhân dân thành phố);

- Việc tổ chức thăm hỏi, động viên khẩn cấp không áp dụng đối với những trường hợp nạn nhân hoặc người thân của nạn nhân bị tai nạn giao thông do vi phạm pháp luật về trật tự an toàn giao thông, là nguyên nhân gây ra tai nạn giao thông.

b) Đối tượng áp dụng:

Tổ chức thăm hỏi, động viên đối với các trường hợp nạn nhân bị thương phải cấp cứu và điều trị tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và thân nhân, gia đình của nạn nhân bị tử vong do tai nạn giao thông trong các vụ tai nạn giao thông gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng thuộc một trong các trường hợp quy định tại Khoản 6, Điều 5 Thông tư số 58/2009/TT-BCA(C11) ngày 28 tháng 10 năm 2009 của Bộ Công an quy định và hướng dẫn thống kê, tổng hợp, xây dựng cơ sở dữ liệu, cung cấp thông tin về tai nạn giao thông đường bộ.

c) Mức chi:

- Chi thăm hỏi, động viên khẩn cấp đối với các nạn nhân bị thương do tai nạn giao thông phải cấp cứu và điều trị tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh với mức 3.000.000 đồng/người.

- Chi thăm hỏi, động viên khẩn cấp đối với thân nhân, gia đình của các nạn nhân bị tử vong do tai nạn giao thông với mức 5.000.000 đồng/người.

2. Thăm hỏi, động viên nhân “Ngày Thế giới tưởng niệm các nạn nhân tử vong do tai nạn giao thông” hàng năm:

a) Đối tượng và phạm vi áp dụng:

Nạn nhân bị thương hoặc thân nhân, gia đình của nạn nhân bị tử vong do vụ tai nạn giao thông gây hậu quả nghiêm trọng, rất nghiêm trọng hoặc đặc biệt nghiêm trọng có hoàn cảnh khó khăn, thuộc hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo thường trú và tạm trú trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

b) Mức chi: Chi thăm hỏi, động viên với mức 3.000.000 đồng/trường hợp.

3. Nguồn kinh phí thực hiện:

a) Thăm hỏi, động viên khẩn cấp:

- Đối với các nạn nhân bị tai nạn giao thông do Ban An toàn giao thông thành phố tổ chức thăm hỏi hoặc được cấp có thẩm quyền chỉ đạo thăm hỏi: Sử dụng từ nguồn kinh phí đảm bảo trật tự an toàn giao thông được bố trí hàng năm cho Ban An toàn giao thông thành phố.

- Đối với các nạn nhân bị tai nạn giao thông do Ban An toàn giao thông quận, huyện đề xuất thăm hỏi: Cân đối từ nguồn ngân sách hàng năm của quận, huyện.

b) Thăm hỏi, động viên hàng năm: Sử dụng từ nguồn kinh phí đảm bảo trật tự an toàn giao thông được bố trí hàng năm cho Ban An toàn giao thông thành phố.

4. Thời gian thực hiện: Sau 10 ngày, kể từ ngày thông qua Nghị quyết.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát chặt chẽ quá trình tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh khóa IX, Kỳ họp thứ hai thông qua ngày 05 tháng 8 năm 2016./.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Quyết Tâm

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 101/2016/NQ-HĐND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 8 năm 2016

NGHỊ QUYẾT

**Ban hành Quy định về mức thu tiền và quản lý sử dụng
khoản tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa khi chuyển từ đất
chuyên trồng lúa nước sang sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp
trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ HAI
(Từ ngày 03 đến ngày 05 tháng 8 năm 2016)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa;

Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 01 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa;

Xét Tờ trình số 3991/TTr-UBND ngày 27 tháng 7 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc xin ý kiến ban hành Quyết định quy định về mức thu tiền và quản lý sử dụng khoản tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa khi chuyển từ đất chuyên trồng lúa nước sang sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; Báo cáo thẩm tra số 500/BC-HĐND ngày 02 tháng 8 năm 2016 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân thành phố và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Chấp thuận chủ trương ban hành quy định về mức thu tiền và quản lý sử dụng khoản tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa khi chuyển từ đất chuyên trồng lúa nước sang sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh tại Tờ trình số 3991/TTr-UBND ngày 27 tháng 7 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân thành phố ban hành quy định về mức thu tiền và quản lý sử dụng khoản tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa khi chuyển từ đất chuyên trồng lúa nước sang sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh theo đúng quy định pháp luật.

Khi triển khai thực hiện, đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố thường xuyên chỉ đạo rà soát, xác định cụ thể vị trí diện tích đất trồng lúa nước trên địa bàn thành phố; có quy định cụ thể về nguyên tắc, trình tự, thủ tục phê duyệt chủ trương chuyển từ đất chuyên trồng lúa nước sang sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định pháp luật, đảm bảo đúng quy hoạch sử dụng đất trồng lúa, có tính đến yếu tố đảm bảo an ninh lương thực của thành phố.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày được thông qua.

Điều 4. Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát chặt chẽ quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh khóa IX, kỳ họp thứ hai thông qua ngày 05 tháng 8 năm 2016./.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Quyết Tâm

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 102/2016/NQ-HĐND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 8 năm 2016

NGHỊ QUYẾT

Về quy định cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2016 - 2017 đến năm học 2020 - 2021 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ HAI
(Từ ngày 03 đến ngày 05 tháng 8 năm 2016)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 06 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Giáo dục nghề nghiệp ngày 27 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2016 - 2017 đến năm học 2020 - 2021;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 30 tháng 3 năm 2016 của Liên Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Tài chính và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về hướng dẫn một số điều của Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2016 - 2017 đến năm học 2020 - 2021.

Xét Tờ trình số 4044/TTr-UBND ngày 28 tháng 7 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố về quy định cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập

từ năm học 2016 – 2017 đến năm học 2020 – 2021 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh theo Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ; sau khi xem xét báo cáo thẩm tra số 504/BC-HĐND ngày 02 tháng 8 năm 2016 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất với nội dung Tờ trình số 4044/TTr-UBND ngày 28 tháng 7 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố về quy định cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2016 - 2017 đến năm học 2020 - 2021 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh như sau:

1. Về nguyên tắc:

Mức học phí đã bao gồm tiền cơ sở vật chất, vệ sinh được áp dụng năm học 2016 - 2017.

2. Về mức thu học phí:

a) Đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập và giáo dục thường xuyên:

- Mức học phí tại thành phố được chia thành hai nhóm đối tượng như sau:

+ Nhóm 1: Học sinh học tại trường ở các Quận: 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, Bình Thạnh, Phú Nhuận, Gò Vấp, Tân Bình, Tân Phú, Thủ Đức và Bình Tân.

+ Nhóm 2: Học sinh học tại trường ở các Huyện: Bình Chánh, Hóc Môn, Củ Chi, Cần Giờ và huyện Nhà Bè.

Đvt: đồng/học sinh/tháng.

Cấp học	Mức học phí mới đề nghị năm học 2016 - 2017	
	Nhóm 1	Nhóm 2
Nhà trẻ	200.000	140.000
Mẫu giáo	160.000	100.000
Tiểu học	Không thu	
Trung học cơ sở	100.000	85.000

Bổ túc Trung học cơ sở	100.000	85.000
Trung học phổ thông	120.000	100.000
Bổ túc Trung học phổ thông	120.000	100.000

- Học sinh hệ Chuyên trong các trường Trung học phổ thông chuyên và trường trung học phổ thông công lập có lớp chuyên không thu học phí.

b) Đối với khoản thu trường tiên tiến theo xu thế hội nhập và các khoản thu khác:

Giao Ủy ban nhân dân thành phố chịu trách nhiệm chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài chính hướng dẫn quy định nội dung thu và sử dụng mức thu của các trường tiên tiến theo Quyết định số 3968/QĐ-UBND ngày 13/8/2015 của Ủy ban nhân dân thành phố, các khoản thu khác (tổ chức dạy học 02 buổi/ngày, tổ chức các lớp học ngoại ngữ, tin học, năng khiếu, môn tự chọn, học nghề, tổ chức phục vụ bán trú, vệ sinh các lớp bán trú...), các khoản thu hộ, chi hộ của ngành giáo dục và đào tạo trước khi vào năm học mới trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt, đồng thời, thực hiện quy chế công khai, minh bạch.

c) Đối với cơ sở giáo dục đại học và giáo dục nghề nghiệp công lập trực thuộc trên địa bàn thành phố:

Cho phép Hiệu trưởng các cơ sở giáo dục đại học và giáo dục nghề nghiệp công lập trực thuộc trên địa bàn thành phố căn cứ mức trần học phí từng năm học được quy định tại điểm 1, 2, 3, 4 Điều 5 Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ để xác định mức thu học phí cụ thể cho các đối tượng, nhóm ngành nghề đào tạo tương ứng theo từng năm học.

Vào thời điểm chuẩn bị đầu năm học mới, Hiệu trưởng các cơ sở giáo dục đại học và giáo dục nghề nghiệp công lập trực thuộc trên địa bàn thành phố có trách nhiệm báo cáo mức thu học phí của đơn vị về cơ quan chủ quản, đồng thời thực hiện công bố, công khai, minh bạch học phí cho từng năm học và dự kiến cả khóa học trước khi tuyển sinh.

3. Về miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập:

Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo các đơn vị có liên quan xây dựng hướng dẫn chi tiết thực hiện theo Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 30 tháng 3 năm 2016 của Liên Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Tài chính và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về hướng dẫn một số điều của Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ. Quan tâm, tạo

điều kiện thuận lợi nhất cho người dân khi thực hiện thủ tục miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập.

4. Về quản lý và sử dụng nguồn thu học phí:

a) Thu học phí:

Học phí được thu định kỳ hàng tháng; nếu học sinh, sinh viên tự nguyện, nhà trường có thể thu một lần cho cả học kỳ hoặc cả năm học. Đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục thường xuyên, dạy nghề thường xuyên và các khóa đào tạo ngắn hạn, học phí được thu theo số tháng thực học. Đối với các cơ sở giáo dục phổ thông, học phí được thu 09 tháng/năm. Đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp học phí được thu 10 tháng/năm. Trong trường hợp tổ chức giảng dạy và học tập theo tín chỉ, cơ sở có thể quy đổi để thu học phí theo tín chỉ của khóa học nhưng không được vượt quá mức học phí quy định cho khóa học nếu thu theo năm học.

Các cơ sở giáo dục có trách nhiệm tổ chức thu, cấp biên lai học phí theo quy định của Bộ Tài chính cho người học và nộp học phí vào Kho bạc Nhà nước hoặc ngân hàng thương mại nơi mở tài khoản đăng ký hoạt động để quản lý.

b) Sử dụng học phí:

Các cơ sở giáo dục công lập sử dụng học phí theo quy định của Chính phủ về cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

Cơ sở giáo dục ngoài công lập sử dụng học phí theo quy định của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hoá đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường.

c) Quản lý và chế độ báo cáo học phí:

Các cơ sở giáo dục thuộc mọi loại hình có trách nhiệm tổ chức thực hiện công tác kế toán, thống kê quỹ học phí theo các quy định của pháp luật, thực hiện yêu cầu về thanh tra, kiểm tra của cơ quan tài chính, cơ quan quản lý giáo dục có thẩm quyền và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các thông tin, tài liệu cung cấp.

Thu, chi học phí của cơ sở giáo dục công lập phải tổng hợp chung vào báo cáo quyết toán thu, chi ngân sách nhà nước hàng năm.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các quận, huyện, các cơ sở giáo dục quốc dân tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát chặt chẽ quá trình tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

Điều 4. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày Hội đồng nhân dân thành phố thông qua.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh khóa IX, kỳ họp thứ hai thông qua ngày 05 tháng 8 năm 2016./.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Quyết Tâm

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 111/2016/NQ-HĐND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 8 năm 2016

NGHỊ QUYẾT
Về Kế hoạch phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội thành phố
giai đoạn 2016 - 2020

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ HAI
(Từ ngày 03 đến ngày 05 tháng 8 năm 2016)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 06 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 05 tháng 8 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020;

Trên cơ sở xem xét Tờ trình số 3793/TTr –UBND ngày 20 tháng 7 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố; Báo cáo thẩm tra số 503/BC-HĐND ngày 02 tháng 8 năm 2016 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân Thành phố và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân Thành phố tán thành Tờ trình của Ủy ban nhân dân Thành phố về Kế hoạch phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội thành phố giai đoạn 2016 - 2020.

Hội đồng nhân dân Thành phố nhấn mạnh một số nội dung như sau:

I. Mục tiêu và các chỉ tiêu chủ yếu của giai đoạn 2016 - 2020:

1. Mục tiêu tổng quát

Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; không ngừng đổi mới, năng động, sáng tạo, giữ vững ổn định chính trị - xã hội, chủ động và tích cực hội nhập

quốc tế; nâng cao chất lượng tăng trưởng và năng lực cạnh tranh của kinh tế thành phố, gắn tăng trưởng kinh tế với phát triển văn hóa, xây dựng con người, thực hiện tiên bộ, công bằng xã hội, bảo vệ môi trường; nâng cao phúc lợi xã hội và chất lượng cuộc sống của Nhân dân. Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh có chất lượng sống tốt, văn minh, hiện đại, nghĩa tình; có vai trò động lực trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; sớm trở thành một trong những trung tâm lớn về kinh tế, tài chính, thương mại, khoa học - công nghệ của khu vực Đông Nam Á.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu giai đoạn 2016 - 2020

(1) Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm nội địa (GRDP) bình quân hàng năm từ 8% - 8,5%; chuyển dịch cơ cấu theo định hướng dịch vụ, công nghiệp - xây dựng, nông - lâm nghiệp và thủy sản, trong đó tỷ trọng của dịch vụ trong GRDP đến năm 2020 chiếm từ 56% - 58%.

(2) Tỷ trọng đóng góp của yếu tố năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) vào GRDP bình quân hàng năm trong giai đoạn 2016 - 2020 từ 35% trở lên.

(3) Tổng vốn đầu tư xã hội chiếm bình quân khoảng 30% GRDP.

(4) GRDP bình quân đầu người đến cuối 2020 đạt 9.800 USD.

(5) Đến năm 2020, tỷ lệ lao động đã qua đào tạo nghề đạt 85% trong tổng lao động làm việc.

(6) Trong 5 năm tạo việc làm mới cho 625.000 người lao động (bình quân có 125.000/năm); phấn đấu đến cuối năm 2020 tỷ lệ thất nghiệp đô thị dưới 4,5%.

(7) Đến cuối năm 2020 thu nhập bình quân đầu người của hộ nghèo tăng so với đầu năm 2011 là 3,5 lần; giảm tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn chương trình “Giảm nghèo bền vững” giai đoạn 2016 - 2020 bình quân 1%/năm.

(8) Đến cuối năm 2020, đảm bảo nước sạch cho 100% hộ dân.

(9) Đến cuối năm 2020, tổng diện tích nhà ở xây dựng mới đạt 40 triệu m² và diện tích nhà ở bình quân đầu người đạt 19,8 m²/ người.

(10) Đến cuối năm 2020, đạt 300 phòng học/10.000 dân trong độ tuổi đi học (từ 3 tuổi đến 18 tuổi).

(11) Đến cuối năm 2020, đạt tỷ lệ 20 bác sĩ/10.000 dân, 42 giường bệnh đạt chuẩn của Bộ Y tế/10.000 dân.

(12) Đến cuối năm 2020, xử lý chất thải y tế và nước thải công nghiệp đạt 100%.

(13) Về năng lực quản lý của bộ máy chính quyền: phấn đấu thành phố trong nhóm 5 địa phương dẫn đầu cả nước về xếp hạng chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI), chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), chỉ số cải cách hành chính (PAR-index).

II. Nhiệm vụ và các giải pháp chính:

1. Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, nâng cao chất lượng tăng trưởng và năng lực cạnh tranh của kinh tế thành phố

Tập trung thực hiện Chương trình đột phá nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng lực cạnh tranh của kinh tế đáp ứng yêu cầu hội nhập. Phát triển kinh tế nhanh, bền vững, chú trọng chất lượng tăng trưởng, duy trì tốc độ tăng trưởng cao, ổn định (GRDP đạt từ 8 - 8,5%); đổi mới mô hình tăng trưởng theo hướng phát triển kinh tế tri thức và tăng trưởng xanh, kết hợp có hiệu quả phát triển chiều rộng với chiều sâu, chú trọng phát triển chiều sâu trên cơ sở nâng cao năng suất lao động, ứng dụng tiến bộ khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phát huy lợi thế so sánh, chủ động hội nhập quốc tế; sớm trở thành một trong những trung tâm lớn về kinh tế, tài chính, thương mại, khoa học - công nghệ của khu vực Đông Nam Á.

Đẩy mạnh phát triển 9 ngành dịch vụ. Đa dạng các loại hình thương mại bán lẻ hiện đại kết hợp du lịch mua sắm, phát triển nhanh thương mại điện tử, khuyến khích, tạo điều kiện cho các thành phần kinh tế trong nước mở rộng thị trường bán lẻ; phát triển mạnh thị trường tài chính, hiện đại hóa hệ thống thanh toán, hướng đến áp dụng hệ thống thanh toán không dùng tiền mặt; quan tâm phát triển, khai thác tốt dịch vụ cảng, vận tải đa phương thức, xây dựng hệ thống kho, bãi hiện đại; hoàn thiện dịch vụ hậu cần hàng hải và xuất - nhập khẩu. Thúc đẩy tăng trưởng du lịch theo hướng bền vững, tạo chuyển biến mạnh về chất lượng dịch vụ, đa dạng hóa sản phẩm du lịch; xây dựng môi trường du lịch an toàn, thân thiện và văn minh.

Tiếp tục phát triển 4 ngành công nghiệp trọng yếu trên cơ sở xác định chiến lược ưu tiên phát triển công nghiệp công nghệ cao, phát triển mạnh công nghiệp hỗ trợ gắn với doanh nghiệp sản xuất vừa và nhỏ; nâng cao tỷ lệ nội địa hóa, giá trị gia tăng, sức cạnh tranh của một số sản phẩm lợi thế của thành phố, tham gia vào chuỗi giá trị toàn cầu. Khuyến khích đầu tư trang thiết bị có công nghệ tiên tiến, công nghiệp sạch, tiết kiệm, từng bước hiện đại hóa các ngành sản xuất công nghiệp để nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh. Nâng tỷ trọng giá trị sản phẩm công nghệ cao và sản phẩm ứng dụng công nghệ cao trong tổng giá trị sản xuất công nghiệp.

Phát triển nông nghiệp đô thị hiệu quả, bền vững theo hướng nông nghiệp công nghệ cao, công nghệ sinh học; sản xuất giống cây trồng, giống vật nuôi có năng suất, chất lượng, giá trị gia tăng cao, an toàn của khu vực; xây dựng các chuỗi liên kết và chuỗi cung ứng trong nông nghiệp; khuyến khích và tạo điều kiện để thu hút đầu tư gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững. Điều chỉnh, bổ sung, nâng cao chất lượng Bộ tiêu chí xây dựng nông thôn mới theo đặc thù vùng nông thôn Thành phố Hồ Chí Minh; bảo tồn và phát triển làng nghề truyền thống, kết hợp du lịch sinh thái.

Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, thường xuyên gỡ gỡ doanh nghiệp để tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc. Áp dụng triệt để công nghệ thông tin, xây dựng các quy trình liên thông để rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ; công khai quy trình và cán bộ có trách nhiệm xử lý hồ sơ, kiên quyết xử lý các cán bộ gây phiền hà cho doanh nghiệp. Chủ động và có giải pháp tổng thể trong quá trình hội nhập, thực hiện chính sách thương mại từ các Hiệp định quốc tế. Ban hành các cơ chế, chính sách đồng bộ, hiệu quả, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh an toàn, thuận lợi, ổn định, tự do sáng tạo để hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ, doanh nghiệp khởi nghiệp.

Tạo môi trường thuận lợi và bình đẳng phát triển của các thành phần kinh tế. Hoàn thành cổ phần hóa, nâng cao năng lực và hiệu quả sản xuất - kinh doanh của doanh nghiệp Nhà nước trong năm 2018; thúc đẩy phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của kinh tế tập thể, hỗ trợ mạnh mẽ doanh nghiệp vừa và nhỏ. Phát triển đồng bộ và quản lý hiệu quả 5 thị trường chính yếu: hàng hóa, tài chính, khoa học - công nghệ, bất động sản và lao động.

Phát huy vai trò động lực của thành phố trong phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh Vùng Thành phố Hồ Chí Minh, Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam. Phối hợp thực hiện thống nhất quy hoạch phát triển kinh tế, văn hóa, xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, quản lý, sử dụng nguồn nước, bảo vệ môi trường, phân bổ lực lượng sản xuất, phân bố dân cư, đào tạo nhân lực, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động toàn Vùng; phát triển Thành phố Hồ Chí Minh thành trung tâm công nghệ cao, trung tâm tài chính, thương mại, khoa học - công nghệ của khu vực với các vệ tinh cung cấp sản phẩm hỗ trợ từ các tỉnh, thành phố trong Vùng.

2. Xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, phát triển đô thị bền vững, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu

Tập trung triển khai thực hiện các chương trình đột phá về chỉnh trang và phát triển đô thị, giảm ùn tắc giao thông, giảm ngập nước, giảm ô nhiễm môi trường. Hoàn

chính, nâng cao chất lượng quy hoạch, công khai minh bạch và quản lý tốt việc thực hiện quy hoạch; phối hợp quy hoạch xây dựng và quy hoạch sử dụng đất để phát triển bền vững.

Huy động mọi nguồn lực xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, ưu tiên các công trình nhằm giải quyết cơ bản ùn tắc giao thông, ngập nước, ô nhiễm môi trường, di dời toàn bộ nhà ở trên, ven kênh rạch, tổ chức lại đời sống dân cư; xây dựng hạ tầng các lĩnh vực trọng tâm: giao thông, cảng biển, thủy lợi, chống ngập nước và ứng phó, thích nghi với biến đổi khí hậu, y tế, giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ và công nghệ thông tin, hướng đến đô thị thông minh. Sử dụng hợp lý và hiệu quả vốn đầu tư công. Bổ sung chính sách khuyến khích mạnh mẽ các thành phần kinh tế tham gia đầu tư, khai thác nguồn vốn từ mặt bằng, nhà xưởng, quyền sử dụng đất; đẩy mạnh kêu gọi và tập trung thực hiện các dự án đầu tư theo hình thức đối tác công - tư (PPP). Phát huy tốt hơn vai trò của Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước thành phố, tạo bước đột phá trong huy động vốn đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng đô thị.

Đầu tư xây dựng hệ thống giao thông cửa ngõ, phát triển đường vành đai, đường trên cao, đường cao tốc, luồng tàu đường biển, đường sông; kết nối liên thông các loại hình vận tải; kiên quyết chấn chỉnh trật tự đô thị và trật tự lòng, lề đường; có lộ trình và giải pháp khả thi kiểm soát phương tiện giao thông cá nhân gắn với phát triển giao thông công cộng sức chở lớn; huy động mọi nguồn lực phát triển nhanh đường sắt đô thị. Tổ chức lại giao thông khoa học, hợp lý; xây dựng và đưa vào sử dụng Trung tâm Điều khiển giao thông thành phố.

Tạo cơ chế khuyến khích, huy động các nguồn xã hội hóa của các tổ chức tài chính, các nhà đầu tư trong và ngoài nước, đồng thời kêu gọi nguồn vốn ODA cho đầu tư, phát triển hệ thống thoát nước, thu gom nước thải, các công trình hồ điều tiết, đê bao và các công kiểm soát triều; hoàn thành các dự án chống ngập đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng; tăng cường quản lý việc san lấp và xây dựng công trình không phép, trái phép trên sông, kênh, rạch; nạo vét thông thoáng dòng chảy tại các cửa xả, kênh rạch; tăng cường liên kết, hợp tác, nâng cao năng lực dự báo, chủ động ứng phó với tình hình biến đổi khí hậu, nước biển dâng. Giải quyết dứt điểm tình trạng ngập nước tại trung tâm thành phố và cơ bản các điểm ngập do mưa tại 5 lưu vực ngoại vi.

Tập trung di dời và tổ chức lại cuộc sống của người dân đang sống trên và ven kênh, rạch; tập trung nguồn vốn đẩy nhanh tiến độ dự án Cải thiện Môi trường nước Thành phố Hồ Chí Minh, lưu vực kênh Tàu Hũ - Bến Nghé - Đồi - Tẻ giai đoạn 2, cải

tạo kênh Tham Lương - Bến Cát - rạch Nước Lên,... Tạo cơ chế đột phá về quy hoạch, đất đai, tài chính; hỗ trợ nhà đầu tư xây dựng mới, thay thế chung cư cũ hư hỏng, xuống cấp. Xây dựng nâng cấp các khu dân cư hiện hữu gắn với chỉnh trang đô thị; xây dựng, phát triển các khu đô thị mới đồng bộ, văn minh, hiện đại; hoàn thành cơ bản hạ tầng kỹ thuật Khu đô thị mới Thủ Thiêm, đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội Khu đô thị cảng Hiệp Phước, Khu đô thị Tây Bắc và Khu đô thị Bình Quới - Thanh Đa.

Kiên quyết di dời các cơ sở sản xuất gây ô nhiễm môi trường ra khỏi khu dân cư; đầu tư hệ thống quan trắc chất lượng nguồn nước, không khí; xã hội hóa mạnh mẽ các dự án xử lý rác, chất thải công nghiệp và chất thải nguy hại; nhân rộng mô hình phân loại rác từ nguồn, xử lý, tái chế rác thải; phối hợp các địa phương kiểm soát chặt chẽ các nguồn xả thải trực tiếp ra sông Sài Gòn; đẩy mạnh hợp tác quốc tế, tuyên truyền, nâng cao ý thức bảo vệ môi trường của nhân dân.

3. Đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo gắn với nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

Tập trung thực hiện Chương trình đột phá về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh thành một Thành phố học tập, trung tâm giáo dục - đào tạo chất lượng cao của cả nước và khu vực Đông Nam Á. Bổ sung các chính sách khuyến khích, tạo điều kiện công bằng và thuận lợi để mọi người dân thành phố được học tập suốt đời. Hỗ trợ giáo dục, đào tạo cho các học sinh có điều kiện khó khăn.

Đổi mới cơ chế quản lý giáo dục, phân cấp quản lý mạnh mẽ cho các nhà trường trên nguyên tắc tăng quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm. Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động các nguồn lực, thu hút các cơ sở đào tạo uy tín trên thế giới, các doanh nghiệp trong và ngoài nước đầu tư các cơ sở giáo dục chất lượng cao theo tiêu chuẩn quốc tế. Đảm bảo đầy đủ số lượng cán bộ quản lý, giáo viên theo chuẩn quy định ở các cấp học, ngành học. Đổi mới mạnh mẽ phương pháp học tập theo hướng phát huy tốt nhất năng lực sáng tạo của người học. Tạo cơ chế để thực hiện đào tạo nghề theo yêu cầu, tiêu chí của doanh nghiệp, từng bước tham gia thị trường lao động kỹ thuật cao trong khu vực ASEAN và quốc tế.

4. Ứng dụng mạnh mẽ khoa học công nghệ làm nền tảng phát triển nhanh các lĩnh vực kinh tế - xã hội

Phát triển mạnh mẽ khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo trở thành động lực chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội gắn với phát triển kinh tế tri thức.

Hoàn thiện chính sách để thu hút nguồn lực xã hội, đặc biệt là tài chính doanh nghiệp để đầu tư phát triển khoa học - công nghệ. Bổ sung chính sách hỗ trợ để doanh nghiệp tích cực đầu tư cho hoạt động nghiên cứu, phát triển, sáng tạo để đổi mới công nghệ, nâng cao năng lực quản trị sản xuất - kinh doanh. Nâng tỷ trọng các yếu tố năng suất tổng hợp (TFP) đóng góp vào tăng trưởng kinh tế; bảo hộ sở hữu trí tuệ trong chuyên gia công nghệ, tạo bước phát triển mới của thị trường khoa học - công nghệ. Xây dựng các cơ chế, tạo điều kiện thuận lợi hỗ trợ các Quỹ đầu tư mạo hiểm, khuyến khích doanh nghiệp tham gia đầu tư mạo hiểm trong lĩnh vực triển khai ứng dụng công nghệ mới; khuyến khích và hỗ trợ cho các hoạt động sáng tạo công nghệ, hình thành các vườn ươm doanh nghiệp công nghệ cao... Nghiên cứu đổi mới chính sách tài trợ đầu ra của Nhà nước đối với sản phẩm khoa học công nghệ. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế nhằm nâng cao khả năng tiếp nhận chuyên gia công nghệ, từng bước tham gia vào quá trình nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ của thế giới, phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ của thành phố.

5. Phát triển y tế, thể dục - thể thao, văn hóa, xây dựng con người thành phố văn minh, hiện đại, nghĩa tình

Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh nhất là ở tuyến cơ sở, phát triển mô hình khoa vệ tinh, phòng khám vệ tinh, Bác sĩ gia đình; từng bước giảm tình trạng quá tải tại các bệnh viện tuyến thành phố. Tiếp tục đầu tư phát triển hệ thống y tế chuyên sâu; tăng tính tự chủ cho các cơ sở y tế. Khuyến khích xã hội hóa, kêu gọi đầu tư các Bệnh viện, các cơ sở y tế bằng nhiều nguồn vốn. Đẩy mạnh đào tạo và phát triển nguồn nhân lực y tế; nâng cao tinh thần phục vụ của cán bộ, nhân viên y tế. Hoàn thành, đưa vào sử dụng dự án Bệnh viện Nhi đồng Thành phố, Bệnh viện Ung bướu cơ sở 2, Bệnh viện Chấn thương chỉnh hình mới; đẩy nhanh tiến độ đầu tư các Bệnh viện cửa ngõ thành phố. Phát triển hệ thống y tế dự phòng; chủ động phòng chống các dịch bệnh. Triển khai Đề án đảm bảo An toàn thực phẩm, thành lập cơ quan quản lý thống nhất về vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố.

Nâng cao chất lượng các phong trào thể dục - thể thao quần chúng, thể thao học đường nâng cao thể chất của nhân dân. Xã hội hóa các hoạt động thể thao; đầu tư phát triển thể thao thành tích cao và các môn thể thao mà thành phố có truyền thống, ưu thế; bổ sung chính sách đào tạo và thu hút huấn luyện viên, vận động viên có thành tích cao, triển vọng. Khẩn trương đầu tư xây dựng Trung tâm thể dục thể thao Phan Đình Phùng, Khu Liên hợp thể thao Rạch Chiếc.

Xây dựng môi trường văn hóa đô thị lành mạnh, văn minh, hiện đại, nghĩa tình, nếp sống thị dân, tôn trọng pháp luật, kỷ cương, tác phong công nghiệp để xứng đáng là trung tâm văn hóa lớn của cả nước. Khuyến khích sáng tạo, sáng tác, quảng bá các tác phẩm văn học - nghệ thuật có giá trị tư tưởng, nghệ thuật cao. Phát triển, nâng cao giá trị nhân văn của văn học - nghệ thuật, góp phần tích cực xây dựng nhân cách, đáp ứng nhu cầu đời sống văn hóa của nhân dân. Đầu tư những công trình văn hóa trọng điểm mang tính biểu trưng và có vai trò quan trọng trong đời sống tinh thần của nhân dân, tương xứng với lịch sử, vai trò, vị trí của một đô thị đặc biệt. Hoàn thành Khu tưởng niệm Cuộc tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân năm 1968. Khuyến khích xã hội hóa thực hiện các công trình, chương trình văn hóa - nghệ thuật. Đẩy nhanh tiến độ dự án Rạp xiếc và biểu diễn đa năng Phú Thọ, Nhà hát giao hưởng, nhạc, vũ kịch, Nhà hát cải lương Trần Hữu Trang... Thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” đi vào chiều sâu, thiết thực, hướng cuộc vận động về cơ sở; đầu tư xây dựng các thiết chế văn hóa ở cơ sở, nâng cao mức hưởng thụ văn hóa của nhân dân, nhất là ở nông thôn.

6. Bảo đảm an sinh xã hội và phúc lợi xã hội

Tăng cường cải thiện đời sống vật chất, văn hóa người có công, bảo đảm gia đình người có công có mức sống bằng hoặc cao hơn mức sống trung bình của người dân cùng địa bàn. Duy trì và đẩy mạnh các phong trào vận động đền ơn đáp nghĩa trong toàn xã hội, chăm lo tốt hơn đời sống các gia đình chính sách. Chú trọng giải quyết tốt vấn đề lao động, tạo điều kiện để mọi người đều có việc làm và thu nhập ổn định, đủ điều kiện sống và tái sản xuất sức lao động; chú trọng xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ trong doanh nghiệp.

Triển khai có hiệu quả các chương trình cải thiện và nâng cao mức sống, điều kiện sống và chất lượng cuộc sống cho người nghèo, hộ nghèo, hộ cận nghèo thành phố, đảm bảo giảm nghèo bền vững.

7. Cải cách thủ tục hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, lãng phí

Tập trung thực hiện Chương trình đột phá về cải cách hành chính. Xây dựng chính quyền gần dân, vì dân, chuyển sang nền hành chính phục vụ, đáp ứng tốt nhất các yêu cầu hợp pháp, chính đáng của nhân dân, doanh nghiệp và tổ chức; giảm tối đa những phiền hà, những nhiễu, từ đó nâng cao phúc lợi xã hội và nâng cao sự hài lòng của nhân dân đối với chính quyền.

Rà soát, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ thủ tục hành chính không phù hợp; công khai, minh bạch rút ngắn thời gian thực hiện thủ tục hành chính, nhất là trong lĩnh vực xây dựng, đất đai, cấp giấy phép đầu tư, thành lập doanh nghiệp, kê khai nộp thuế, phí, lệ phí, bảo hiểm xã hội... Xây dựng quy định người đứng đầu phải xin lỗi nhân dân và doanh nghiệp khi hồ sơ trễ hẹn. Xây dựng Trung tâm dịch vụ hành chính công một cửa cấp thành phố; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin thông suốt, đồng bộ từ thành phố đến cơ sở, xây dựng chính quyền điện tử.

Nghiên cứu, kiến nghị hoàn thiện quy định pháp luật về phân cấp, ủy quyền trên các lĩnh vực phù hợp với điều kiện phát triển của một đô thị đặc biệt; phân cấp, ủy quyền mạnh mẽ cho các sở ngành, quận huyện quyết định và chịu trách nhiệm theo thẩm quyền. Thực hiện chủ trương tinh giản biên chế theo hướng tinh gọn, tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của các cấp chính quyền. Đổi mới mô hình tổ chức và phương thức hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công; thực hiện chủ trương xã hội hóa các dịch vụ công. Thực hiện thí điểm cơ chế cấp ngân sách theo kết quả công việc đối với các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất tốt và năng lực; đề cao trách nhiệm, đạo đức công vụ, kỷ luật, kỷ cương trong chỉ đạo và thực thi công vụ. Nghiên cứu, thực hiện thi tuyển một số chức danh quản lý ở cấp phòng thuộc sở, ngành, quận, huyện và tương đương.

Tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; nắm chắc tình hình khiếu nại đông người, giải quyết kịp thời ngay tại cấp cơ sở; thực hiện nghiêm túc việc tổ chức đối thoại với công dân. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí; chủ động phòng ngừa, không để xảy ra tham nhũng.

8. Giữ vững ổn định chính trị - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh

Xây dựng vững chắc thế trận quốc phòng toàn dân gắn kết chặt chẽ với khu vực phòng thủ thế trận an ninh nhân dân; phát động sâu rộng phong trào toàn dân tham gia bảo vệ an ninh tổ quốc, phòng, chống tội phạm; kết hợp chặt chẽ nhiệm vụ giữ vững an ninh quốc gia với thực hiện nhiệm vụ kinh tế, văn hóa, xã hội, đối ngoại; nâng cao ý thức cảnh giác trong nhân dân, nhận thức về bảo vệ an ninh trật tự trong điều kiện nước ta hội nhập sâu rộng nền kinh tế thế giới. Xây dựng lực lượng vũ trang, công an trong sạch, vững mạnh toàn diện, cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, đảm bảo chủ động phối hợp, sẵn sàng chiến đấu trong mọi tình huống. Thực hiện tốt công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ, bồi dưỡng kiến

thức quốc phòng - an ninh. Đảm bảo trật tự an toàn giao thông, xử lý kịp thời tình hình tụ tập đua xe trên đường phố; giải quyết triệt để các tệ nạn xã hội trên địa bàn. Tuyên truyền, xây dựng phong trào toàn dân phòng cháy, chữa cháy; kiểm tra, hướng dẫn, xử lý nghiêm các vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy chữa cháy. Nắm chắc lực lượng phương tiện tại chỗ để kịp thời huy động chữa cháy và cứu nạn cứu hộ.

9. Nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế

Đón tiếp chu đáo và trọng thị các đoàn khách quốc tế, góp phần thắt chặt quan hệ hữu nghị, hợp tác với các nước trên thế giới. Triển khai hiệu quả các thỏa thuận quốc tế đã ký kết với địa phương các nước. Phối hợp tốt các Đại sứ quán, Lãnh sự quán, cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài, các tổ chức, chính khách, cá nhân nước ngoài ủng hộ thành phố để tăng cường hiệu quả các quan hệ hợp tác đã có; chủ động và tích cực hội nhập, hợp tác quốc tế theo phương châm đa dạng hóa đối tác, lĩnh vực và chú trọng hiệu quả hợp tác, đặc biệt là hợp tác phát triển kinh tế. Phát huy hơn nữa vai trò của đối ngoại nhân dân. Chú trọng công tác Người Việt Nam ở nước ngoài, đổi mới phương thức, đa dạng hóa các hoạt động nhằm thu hút và phát huy nguồn lực, tri thức của kiều bào phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; chú trọng các hoạt động hỗ trợ kiều bào giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, hướng về Tổ quốc, đóng góp xây dựng thành phố, đất nước.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Hội đồng nhân dân Thành phố giao Ủy ban nhân dân Thành phố có kế hoạch triển khai, tập trung chỉ đạo và điều hành các sở, ban, ngành phối hợp chặt chẽ bảo đảm thực hiện thắng lợi Nghị quyết này.

Giao Thường trực, các Ban, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố phối hợp hoạt động, tăng cường giám sát chặt chẽ, kịp thời đôn đốc việc tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố, các tổ chức thành viên và các cơ quan báo chí thành phố tuyên truyền, phổ biến, động viên các thành phần kinh tế, các tầng lớp nhân dân tích cực thực hiện Nghị quyết; phát hiện, phản ánh và kiến nghị kịp thời những vấn đề cần điều chỉnh bổ sung với các cơ quan có thẩm quyền.

Hội đồng nhân dân Thành phố kêu gọi đồng bào, cán bộ, chiến sĩ thành phố nêu cao tinh thần đoàn kết, năng động, sáng tạo, cùng nhận thức đúng, hiểu rõ, đồng thuận, chia sẻ, chung sức vượt qua khó khăn, thách thức và quyết tâm thực hiện thắng lợi kế hoạch, nhiệm vụ phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội thành phố giai đoạn 2016 - 2020.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố khóa IX, kỳ họp thứ hai thông qua ngày 05 tháng 08 năm 2016./.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Quyết Tâm

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN QUẬN 7**ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN 7****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 36/2016/NQ-HĐND

Quận 7, ngày 19 tháng 8 năm 2016

**NGHỊ QUYẾT
Về nhiệm vụ kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2016****HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN QUẬN 7 KHÓA IV
KỲ HỌP THỨ HAI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Xét Tờ trình số 5253/TTr-UBND ngày 01 tháng 8 năm 2016 của Ủy ban nhân dân quận và Báo cáo số 4868/BC-UBND ngày 19/7/2016 của UBND quận về tình hình kinh tế xã hội của quận 6 tháng đầu năm và chương trình công tác 6 tháng cuối năm 2016;

Xét Báo cáo thẩm tra số 31/BC-HĐND ngày 03 tháng 8 năm 2016 của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân quận và ý kiến các đại biểu hội đồng nhân dân quận,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân quận tán thành báo cáo của Ủy ban nhân dân quận về kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của Quận trong 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2016. Hội đồng nhân dân quận thông qua và nhấn mạnh một số nội dung chủ yếu cần tập trung thực hiện:

I. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm 2016:

Trong 6 tháng đầu năm 2016, Ủy ban nhân dân Quận đã triển khai nhiều giải pháp đồng bộ cùng các phòng, ban, đơn vị, UBND 10 phường, nhân dân và doanh nghiệp thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội bằng các nhiệm vụ, giải pháp cụ

thể ngay từ đầu năm. Đồng thời đã tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021.

Kết quả, kinh tế - xã hội Quận tiếp tục chuyển biến, đạt kết quả tích cực, giá trị sản xuất - công nghiệp, giá trị sản xuất ngành xây dựng, tổng doanh thu thương mại, dịch vụ đều tăng cao hơn so với cùng kỳ: **Giá trị Sản xuất - Công nghiệp** (theo giá so sánh năm 2010) ước thực hiện 1.310.490 triệu đồng, tăng 11,84% so với cùng kỳ năm trước; **Giá trị sản xuất ngành Xây dựng** (theo giá thực tế) ước thực hiện là 2.160.890 triệu đồng, tăng 14,9% so với cùng kỳ năm trước; **Tổng doanh thu thương mại, dịch vụ**: ước thực hiện 35.358.396 triệu đồng, tăng 16,3% so với cùng kỳ năm trước. **Thu ngân sách quận** 325 tỷ đồng đạt 64,88% so với dự toán, tăng 18% so với cùng kỳ (275 tỷ đồng). **Chi ngân sách quận**: Chi thường xuyên: 185 tỷ đồng đạt 36,93% so với dự toán, tăng 6,9% so với cùng kỳ (173 tỷ đồng). Tổng thu thuế tính đến **ngày 30/6/2016**: 1.509,430 tỷ đồng đạt 57,74% so với chỉ tiêu pháp lệnh năm (2.614,242 tỷ đồng).

Các chương trình hỗ trợ tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp được UBND Quận quan tâm và thực hiện. Đồng thời, vận động doanh nghiệp có các chính sách hỗ trợ người lao động an tâm làm việc, góp phần ổn định hoạt động của doanh nghiệp và chăm lo đời sống nhân dân trên địa bàn quận: Có **3.077/3.077** hộ thực hiện cam kết không tăng giá phòng cho thuê, đạt tỷ lệ 100%. Trong đó, có **2.516/2.561** hộ đăng ký định mức điện, đạt **98,2%** và **1.992/2.561** hộ đăng ký định mức nước, đạt **77,8%**.

Trên địa bàn Quận có 79 điểm thực hiện chương trình bình ổn giá thị trường mặt hàng lương thực, thực phẩm và 192 điểm bình ổn mặt hàng thuốc tây đang hoạt động. Ngoài ra, đã có 10 đợt triển lãm chuyên ngành trong nước và quốc tế tại Trung tâm hội chợ triển lãm SECC (phường Tân Phú) giúp người tiêu dùng dễ dàng và nhanh chóng tiếp cận được hàng hóa.

Tổ chức các hoạt động lễ hội, văn nghệ phục vụ chào mừng năm mới và Tết cổ truyền cùng các ngày lễ kỷ niệm truyền thống lịch sử của dân tộc với nhiều hình thức đa dạng phong phú, có ý nghĩa sâu sắc, tuyên truyền, cổ động chính trị, giáo dục lòng yêu nước với không khí tung bừng, phấn khởi theo phong tục cổ truyền, đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa, vui chơi, giải trí lành mạnh của nhân dân.

Đã tích cực thực hiện tốt các hoạt động trên các lĩnh vực văn hóa thể thao, y tế, giáo dục, lao động, việc làm. Huy động nhiều nguồn lực chăm lo tết cho các đối

tượng chính sách. Tổ chức thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, chăm lo chu đáo đời sống vật chất cho các tầng lớp nhân dân trên địa bàn quận, cán bộ chiến sĩ, lực lượng vũ trang, các gia đình chính sách, đồng bào các dân tộc, tôn giáo có hoàn cảnh khó khăn, công nhân nhà trọ có hoàn cảnh khó khăn không có điều kiện về quê ăn Tết.

Hoàn tất công tác sửa chữa bệnh viện quận hiện hữu, đảm bảo điều kiện khám chữa bệnh cho người dân. Triển khai thủ tục thi công Bệnh viện quận giai đoạn 1 là 100 giường, dự kiến khởi công tháng 9/2016; hoàn tất nghiên cứu phương án cho giai đoạn 2 là 400 giường theo hình thức PPP. Đã triển khai hoạt động phòng khám bác sĩ gia đình tại 02 Trạm y tế phường: Phú Thuận, Tân Thuận Đông và tiếp tục duy trì hoạt động phòng khám bác sĩ gia đình và khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế tại 03 Trạm y tế phường: Tân Hưng, Tân Phú, Tân Quy nhằm phục vụ kịp thời nhu cầu khám chữa bệnh của người dân.

Công tác đô thị được quan tâm, thực hiện, triển khai thực hiện đảm bảo đúng tiến độ 03 chương trình trọng điểm theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Quận lần thứ V đề ra. Công tác xây dựng cơ bản thực hiện đúng tiến độ. Kiên quyết lập lại trật tự lòng lề đường nhất là tại khu vực xung quanh các chợ trên địa bàn quận. Công tác vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh được triển khai thực hiện chặt chẽ trên toàn địa bàn quận, không để phát sinh dịch bệnh.

Công tác quốc phòng - an ninh được đảm bảo; công tác phòng, chống các loại tội phạm được triển khai quyết liệt, tỷ lệ điều tra, khám phá phạm pháp hình sự 6 tháng đầu năm 2016 đạt 72,15% (đạt so với Nghị quyết Quận ủy đề ra). Trật tự an toàn giao thông đạt kết quả tích cực, tai nạn giao thông không tăng giảm vụ so với cùng kỳ.

Tỉ lệ giải quyết hồ sơ hành chính, đơn khiếu nại, tố cáo đúng hạn đạt chỉ tiêu đề ra. Công tác tiếp nhận và xử lý đơn, thư qua đường dây nóng của Văn phòng Thành ủy thực hiện đúng quy định. Công tác tiếp dân của lãnh đạo UBND quận theo luật định và cán bộ chuyên trách được duy trì, đảm bảo về chất lượng. Việc thụ lý, giải quyết khiếu nại, tố cáo được theo dõi và cập nhật thường xuyên. Không có tình trạng khiếu kiện đông người.

Bên cạnh các kết quả đạt được vẫn còn tồn tại một số hạn chế như: Công tác đảm bảo trật tự lòng lề đường vẫn còn những điểm tồn tại chưa được giải quyết dứt điểm, cụ thể khu vực xung quanh Khu chế xuất Tân Thuận, khu vực xung quanh siêu thị Lotte Mart, tuyến đường Trần Xuân Soạn (phường Tân Thuận Tây, Tân Kiểng, Tân Hưng); Tỷ lệ thực hiện Quyết định xử phạt vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền của

Quận trên một số lĩnh vực còn thấp (Kinh tế, VHXH đặc biệt ngành nghề nhạy cảm, trật tự xây dựng).

Điều 2. Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm 6 tháng cuối năm 2016:

Hội đồng nhân dân quận yêu cầu và đề nghị các đơn vị rà soát các mục tiêu, nhiệm vụ của năm 2016, đề ra các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp cùng với sự quyết tâm trong chỉ đạo, điều hành để hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2016 ở mức cao nhất, theo đó, cần tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

1. Tập trung thực hiện 03 chương trình trọng điểm theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Quận lần thứ V và 07 chương trình đột phá theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ X.

2. Thực hiện giải quyết theo lộ trình đối với các ý kiến tại hội nghị tiếp xúc giữa cử tri và ứng cử viên đại biểu Quốc hội khoá XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố - quận nhiệm kỳ 2016-2021.

3. Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 3770/KH-UBND ngày 18/3/2016 của UBND Quận về tổ chức thực hiện Chương trình hành động số 06-CTrHĐ/QU ngày 15/01/2016 của Quận ủy về thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ X và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ quận lần thứ V, nhiệm kỳ 2015-2020.

4. Tiếp tục thực hiện tốt công tác thu thuế, nhất là thuế công thương nghiệp nhằm đảm bảo chỉ tiêu. Tiếp tục duy trì thực hiện tốt Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 24/02/2011 của Chính phủ về những giải pháp chủ yếu tập trung kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội và Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 07/01/2013 của Chính phủ về một số giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, hỗ trợ thị trường, giải quyết nợ xấu.

5. Tập trung thi công các công trình chuyên tiếp, tập trung công tác quyết toán đối với các dự án đã đưa vào sử dụng. Hoàn tất thủ tục chuẩn bị đầu tư các dự án khởi công năm 2017 đúng quy trình, chặt chẽ về pháp lý; Rà soát việc triển khai các dự án trên địa bàn quận, yêu cầu các chủ đầu tư sớm triển khai theo quy hoạch và bàn giao phần diện tích đất công trình công cộng cho quận quản lý theo quy định.

6. Tập trung thực hiện việc quản lý, cấp giấy chứng nhận lần đầu theo quy định; Tập trung giải quyết dứt điểm các trường hợp sử dụng đất liên quan Nghị quyết 11-NQ/QU ngày 13/11/2008 của Quận ủy đúng quy định pháp luật hiện hành.

7. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án BTGPMB nhà ở ven Kênh Tẻ và dự án ĐTXD đường 15B.

8. Tiếp tục thi đua lập thành tích chào mừng các ngày lễ lớn năm 2016. Chuẩn bị tổ chức tốt các hoạt động chào mừng Kỷ niệm 20 năm ngày thành lập Quận (01/4/1997 – 01/4/2017). Tập trung thực hiện tốt công tác chăm lo tết, tiếp tục thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, giải quyết việc làm, giảm nghèo, đào tạo nghề cho người lao động và các chế độ xã hội, chính sách đối với người có công cách mạng; Đẩy mạnh thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Tăng cường công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực vệ sinh an toàn thực phẩm.

9. Tập trung, phối hợp tổ chức kiểm tra, xử lý, giải quyết tốt trật tự lòng lề đường.

10. Tập trung giải quyết nâng cao tỷ lệ giải quyết hồ sơ đúng hạn theo cơ chế “một cửa liên thông” trên địa bàn quận; đảm bảo chất lượng công tác tiếp dân, giải quyết các đơn khiếu nại, tranh chấp, nâng cao tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn.

11. Tập trung tổ chức thực hiện các quyết định XPVPHC đã có hiệu lực pháp luật nhằm tăng cường hiệu quả quản lý nhà nước.

12. Tiếp tục triển khai Kế hoạch số 4177/KH-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2016 của UBND quận 7 về đảm bảo an toàn thực phẩm năm 2016.

13. Tiếp tục triển khai kế hoạch đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức của quận giai đoạn 2016 - 2020, kế hoạch kiểm tra công vụ năm 2016, kế hoạch kiểm tra công tác tiếp dân, tiếp nhận và trả hồ sơ, công tác vận hành phần mềm giải quyết khiếu nại khiếu nại tố cáo, quản lý hồ sơ công việc tại 10 phường, Hội nghị nhân dân 6 tháng cuối năm.

14. Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, phổ biến pháp luật về Luật giao thông đường bộ để nâng cao ý thức của người dân khi tham gia giao thông. Đồng thời, tăng cường công tác tổ chức lực lượng tuần tra, kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm về trật tự ATGT, trật tự lòng lề đường; Phân đầu thực hiện các giải pháp kéo giảm tai nạn giao thông trên cả ba mặt, không để xảy ra ùn tắc giao thông. Tăng cường kiểm tra công tác phòng cháy chữa cháy trên địa bàn.

15. Tiếp tục thực hiện các mặt công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn quận. Phân đầu kéo giảm rõ rệt các loại tội phạm so với cùng kỳ năm 2015.

16. Rà soát, quản lý quỹ đất công liên quan đất cây xanh, công viên, trường học, khu thương mại.

17. Tiếp tục thực hiện chương trình Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020 theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Quận lần thứ V, tạo việc làm cho các hộ nghèo (có mức thu nhập dưới 21 triệu đồng/người/năm).

Điều 3. Tổ chức thực hiện:

Hội đồng nhân dân quận giao:

Ủy ban nhân dân quận tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này. Trong quá trình thực hiện nếu có những vấn đề phát sinh, Hội đồng nhân dân quận giao cho Ủy ban nhân dân quận thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân quận để giải quyết kịp thời theo quy định của pháp luật và báo cáo với Hội đồng nhân dân quận tại kỳ họp tiếp theo.

Thường trực Hội đồng nhân dân quận; các Ban, các đại biểu Hội đồng nhân dân quận có trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 4. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân quận 7 khóa IV, kỳ họp thứ hai thông qua ngày 11 tháng 8 năm 2016 và có hiệu lực sau 07 ngày kể từ ngày thông qua./.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Diệu

**ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN 7**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 37/2016/NQ-HĐND

Quận 7, ngày 19 tháng 8 năm 2016

NGHỊ QUYẾT

Về chương trình hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân quận năm 2016

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN QUẬN KHÓA IV KỲ HỌP THỨ 2

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Luật hoạt động giám sát của Quốc Hội và Hội đồng nhân dân năm 2015;

Xét Tờ trình số 33/TTr-HĐND ngày 08 tháng 8 năm 2016 của Thường trực HĐND Quận về Chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân Quận năm 2016 và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân Quận,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân quận 7 thống nhất tổ chức các hoạt động giám sát trong năm 2016 gồm các nội dung:

Tại kỳ họp thường lệ cuối năm 2016 (dự kiến vào tháng 12)

1. Xem xét báo cáo:

- Báo cáo công tác năm 2016 của Thường trực HĐND Quận; UBND Quận; các ban HĐND Quận; Tòa án nhân dân Quận; Viện kiểm sát nhân dân Quận và cơ quan thi hành án dân sự Quận.

- Báo cáo của UBND về kinh tế - xã hội năm 2016 và kế hoạch thực hiện Kinh tế - xã hội năm 2017; báo cáo về thực hiện ngân sách năm 2016 và phân bổ ngân sách nhà nước năm 2017; báo cáo về thực hành tiết kiệm chống lãng phí; báo cáo về công tác phòng chống tham nhũng; báo cáo của UBND về công tác phòng chống tội phạm và vi phạm pháp luật; giải quyết khiếu nại tố cáo và kiến nghị của cử tri.

- Thông qua danh mục dự án đầu tư xây dựng cơ bản từ nguồn vốn ngân sách.
- Các báo cáo khác theo đề nghị của HĐND.

2. Báo cáo kết quả giám sát theo nghị quyết HĐND.

3. Tiến hành hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn của Đại biểu Hội đồng nhân dân Quận.

Ngoài ra, căn cứ vào tình hình thực tế và những vấn đề bức xúc phát sinh trong từng thời điểm, Thường trực và các Ban HĐND sẽ giám sát nắm tình hình, phản ánh đến các cơ quan chức năng xem xét, giải quyết.

Điều 2: Giao Thường trực Hội đồng nhân dân Quận và các Ban của Hội đồng nhân dân Quận căn cứ Chương trình giám sát này để xây dựng Chương trình giám sát cụ thể. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân Quận điều hòa, phối hợp hoạt động giám sát của các Ban HĐND Quận. Tùy tình hình, Thường trực HĐND Quận tổ chức chất vấn giữa 2 kỳ họp, tổ chức Hội Nghị chuyên đề về các nội dung được Đại biểu HĐND và cử tri quan tâm và tổ chức tái giám sát, tổ chức thu thập ý kiến nhân dân hỗ trợ cho hoạt động giám sát; thực hiện tốt chế độ báo cáo tổng hợp, công tác phối hợp, đôn đốc thực hiện các kiến nghị sau giám sát theo quy định.

Điều 3. Các đại biểu HĐND Quận dành thời gian thích hợp tham gia các hoạt động giám sát do Thường trực và các Ban của HĐND Quận tổ chức; tăng cường tiếp xúc cử tri, tiếp công dân để kịp thời phản ánh và theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị giải quyết các kiến nghị và trả lời cử tri theo luật định.

Điều 4. Các cơ quan, tổ chức có liên quan trên địa bàn Quận được quy định theo Luật tổ chức chính quyền địa phương có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ trong hoạt động giám sát; báo cáo và cung cấp thông tin, tài liệu cần thiết theo yêu cầu của Thường trực HĐND Quận, Ban HĐND Quận.

Điều 5. Tại kỳ họp thường lệ giữa năm và cuối năm, Thường trực HĐND Quận báo cáo việc thực hiện chương trình giám sát năm 2016 của Hội đồng nhân dân Quận.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân Quận khóa IV nhiệm kỳ 2016 - 2021 thông qua ngày 11/8/2016 và có hiệu lực sau 07 ngày kể từ ngày thông qua./.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Diệu

ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN 7

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 38/2016/NQ-UBND

Quận 7, ngày 19 tháng 8 năm 2016

NGHỊ QUYẾT
Về chương trình hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân quận
năm 2017

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN QUẬN
KHÓA IV KỲ HỌP THỨ 2

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Luật hoạt động giám sát của Quốc Hội và Hội đồng nhân dân năm 2015;

Xét trình số 34/TTr-HĐND ngày 08 tháng 8 năm 2016 của Thường trực HĐND Quận về Chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân Quận năm 2017 và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân Quận,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân quận 7 thống nhất tổ chức các hoạt động giám sát trong năm 2017 gồm các nội dung:

1. Tại kỳ họp thường lệ giữa năm 2017

1.1. Xem xét báo cáo:

- Báo cáo công tác 6 tháng của Thường trực HĐND Quận; UBND Quận; các ban HĐND Quận; Tòa án nhân dân Quận; Viện kiểm sát nhân dân Quận và cơ quan thi hành án dân sự Quận.

- Báo cáo của UBND về kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm; báo cáo về thực hiện ngân sách 6 tháng đầu năm 2017 và quyết toán ngân sách nhà nước năm 2016; báo cáo của UBND về giải quyết khiếu nại tố cáo và kiến nghị của cử tri.

- Các báo cáo khác theo đề nghị của HĐND.

1.2. Dự kiến chương trình giám sát năm 2018 và báo cáo kết quả giám sát theo nghị quyết HĐND.

1.3. Tiến hành hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn của Đại biểu Hội đồng nhân dân Quận.

2. Tại kỳ họp thường lệ cuối năm 2017

2.1. Xem xét báo cáo:

- Báo cáo công tác năm 2017 của Thường trực HĐND Quận; UBND Quận; các ban HĐND Quận; Tòa án nhân dân Quận; Viện kiểm sát nhân dân Quận và cơ quan thi hành án dân sự Quận.

- Báo cáo của UBND về kinh tế - xã hội năm 2017 và kế hoạch thực hiện Kinh tế - xã hội năm 2018; báo cáo về ước thực hiện ngân sách năm 2017 và phân bổ ngân sách nhà nước năm 2018; báo cáo về thực hành tiết kiệm chống lãng phí; báo cáo về công tác phòng chống tham nhũng; báo cáo về công tác phòng chống tội phạm và vi phạm pháp luật; báo cáo của UBND về giải quyết khiếu nại tố cáo và kiến nghị của cử tri.

- Các báo cáo khác theo đề nghị của HĐND.

- Thông qua danh mục dự án đầu tư xây dựng cơ bản từ nguồn vốn ngân sách.

2.2. Báo cáo kết quả giám sát theo nghị quyết HĐND.

2.3. Tiến hành hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn của Đại biểu Hội đồng nhân dân Quận.

3. Giám sát chuyên đề:

3.1. Giám sát thực hiện Nghị quyết 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ CBCC.

3.2. Giám sát việc thực hiện chương trình trọng điểm về nâng cấp hẻm chính theo quy hoạch.

3.3. Giám sát việc thực hiện chương trình trọng điểm về nâng cấp cửa xả, cống xả theo kế hoạch của UBND Quận.

Ngoài ra, căn cứ vào tình hình thực tế và những vấn đề bức xúc phát sinh trong từng thời điểm, Thường trực và các Ban HĐND sẽ phối hợp tham gia giám sát chuyên đề cùng HĐND Thành phố.

Điều 2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân Quận và các Ban của Hội đồng nhân dân Quận căn cứ Chương trình giám sát này để xây dựng Chương trình giám sát cụ thể. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân Quận điều hòa, phối hợp hoạt động giám sát của các Ban HĐND Quận. Tùy tình hình, Thường trực HĐND Quận tổ chức chất vấn giữa 2 kỳ họp, tổ chức Hội Nghị chuyên đề về các nội dung được Đại biểu HĐND và cử tri quan tâm và tổ chức tái giám sát, tổ chức thu thập ý kiến nhân dân hỗ trợ cho hoạt động giám sát; thực hiện tốt chế độ báo cáo tổng hợp, công tác phối hợp, đôn đốc thực hiện các kiến nghị sau giám sát theo quy định.

Điều 3. Các đại biểu HĐND Quận dành thời gian thích hợp tham gia các hoạt động giám sát do Thường trực và các Ban của HĐND Quận tổ chức; tăng cường tiếp xúc cử tri, tiếp công dân để kịp thời phản ánh và theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị giải quyết các kiến nghị và trả lời cử tri theo luật định.

Điều 4. Các cơ quan, tổ chức có liên quan trên địa bàn Quận được quy định theo Luật tổ chức chính quyền địa phương có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ trong hoạt động giám sát; báo cáo và cung cấp thông tin, tài liệu cần thiết theo yêu cầu của Thường trực HĐND Quận, các Ban HĐND Quận.

Điều 5. Tại kỳ họp thường lệ giữa năm và cuối năm, Thường trực HĐND Quận báo cáo việc thực hiện chương trình giám sát năm 2017 của Hội đồng nhân dân Quận.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân Quận khóa IV nhiệm kỳ 2016-2021 thông qua ngày 11/8/2016 và có hiệu lực sau 07 ngày kể từ ngày thông qua./.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Diệu

PHẦN VĂN BẢN KHÁC**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 103/NQ-HĐND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 8 năm 2016

NGHỊ QUYẾT

Về bổ sung Quỹ tên đường tại Thành phố Hồ Chí Minh

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ HAI
(Từ ngày 03 đến ngày 05 tháng 8 năm 2016)

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng;

Căn cứ Nghị quyết số 17/2013/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2013 của Hội đồng nhân dân thành phố về tiêu chí chọn, đưa vào Quỹ tên đường tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Xét Tờ trình số 3960/TTr-UBND ngày 26 tháng 7 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố về bổ sung Quỹ tên đường tại thành phố và đặt tên đường mang tên đồng chí Võ Chí Công, đồng chí Võ Trần Chí, đồng chí Nguyễn Cơ Thạch; Báo cáo thẩm tra số 502/BC-HĐND ngày 02 tháng 8 năm 2016 của Ban Đô thị Hội đồng nhân dân thành phố và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất bổ sung tên 13 nhân vật lịch sử (Phụ lục đính kèm) và tên 01 sự kiện lịch sử “30 tháng 4” vào Quỹ tên đường tại thành phố.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát chặt chẽ quá trình tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh khóa IX, kỳ họp thứ hai thông qua ngày 05 tháng 8 năm 2016./.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Quyết Tâm

PHỤ LỤC
DANH MỤC TÊN 13 NHẬN VẬT LỊCH SỬ VÀ 01 SỰ KIỆN LỊCH SỬ
BỔ SUNG VÀO QUỸ TÊN ĐƯỜNG TẠI THÀNH PHỐ
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số: 103/NQ-HĐND
ngày 05 tháng 8 năm 2016 của Hội đồng nhân dân thành phố)

STT	TÊN ĐƯỜNG
1	Phạm Tu
2	Nguyễn Cơ Thạch
3	Cao Đăng Chiếm
4	Nguyễn Văn Khôi
5	Hoàng Trọng Mậu
6	Nguyễn Thị Lựu
7	Trần Hữu Nghiệp
8	Nguyễn Văn Trí
9	Trần Văn Sắc
10	Thảm Thệ Hà
11	Trần Quý Kiên
12	Nguyễn Đình Khánh
13	Trần Văn Khê
14	30 tháng 4

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 104/NQ-HĐND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 8 năm 2016

NGHỊ QUYẾT

**Về đặt tên đường mang tên đồng chí Võ Chí Công,
đồng chí Võ Trần Chí, đồng chí Nguyễn Cơ Thạch**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ HAI (Từ ngày 03 đến ngày 05 tháng 8 năm 2016)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng;

Căn cứ Nghị quyết số 17/2013/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2013 của Hội đồng nhân dân Thành phố về tiêu chí chọn, đưa vào Quỹ tên đường tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Xét Tờ trình số 3960/TTr-UBND ngày 26 tháng 7 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố về bổ sung Quỹ tên đường tại thành phố và đặt tên đường mang tên đồng chí Võ Chí Công, đồng chí Võ Trần Chí, đồng chí Nguyễn Cơ Thạch; Báo cáo thẩm tra số 502/BC-HĐND ngày 02 tháng 8 năm 2016 của Ban Đô thị Hội đồng nhân dân thành phố và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân thành phố thống nhất:

1. Đặt tên đường mang tên đồng chí Võ Chí Công cho đường Vành đai 2-phía Đông, đoạn từ chân cầu Phú Mỹ, Quận 2 đến Xa lộ Hà Nội, Quận 9.

2. Đặt tên đường mang tên đồng chí Võ Trần Chí cho đường dẫn cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Trung Lương, đoạn từ nút giao Tân Tạo, quận Bình Tân đến nút

giao Chợ Đệm, huyện Bình Chánh (bao gồm đoạn tại nút giao với đường Nguyễn Văn Linh có chiều dài 250m do Bộ Giao thông vận tải quản lý).

3. Đặt tên đường mang tên đồng chí Nguyễn Cơ Thạch cho đường trục Bắc Nam (R14), đoạn từ cầu Thủ Thiêm 1 đến cầu Thủ Thiêm 2, khu Đô thị mới Thủ Thiêm, Quận 2.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát chặt chẽ quá trình tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh khóa IX, kỳ họp thứ hai thông qua ngày 05 tháng 8 năm 2016./.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Quyết Tâm

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 106/NQ-HĐND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 8 năm 2016

NGHỊ QUYẾT

Về ban hành Nội quy kỳ họp Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ HAI (Từ ngày 03 tháng 8 đến ngày 05 tháng 8 năm 2016)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Qua xem xét Tờ trình số 511/TTr-HĐND ngày 02 tháng 8 năm 2016 của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố,

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Nội quy kỳ họp Hội đồng nhân dân thành phố khóa IX, nhiệm kỳ 2016 - 2021.

Điều 2.

1. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 19/2011/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2011 của Hội đồng nhân dân thành phố khóa VIII.

2. Đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố, Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban Hội đồng nhân dân thành phố, Văn phòng Hội đồng nhân dân thành phố, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, Tòa án nhân dân thành phố, Viện kiểm sát nhân dân thành phố, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các cơ quan, tổ chức, cá nhân hữu quan trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh khóa IX, kỳ họp thứ hai thông qua ngày 05 tháng 8 năm 2016./.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Quyết Tâm

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHÓA X**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NỘI QUY

Kỳ họp Hội đồng nhân dân thành phố Hồ Chí Minh khóa IX, nhiệm kỳ 2016 - 2021

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 106/NQ/HĐND ngày 05 tháng 8 năm 2016
của Hội đồng nhân dân thành phố khóa IX, kỳ họp thứ hai)*

-----o0o-----

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Kỳ họp Hội đồng nhân dân thành phố

Kỳ họp Hội đồng nhân dân là hình thức hoạt động chủ yếu của Hội đồng nhân dân thành phố. Tại kỳ họp, Hội đồng nhân dân thành phố thảo luận và quyết định các vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Khai mạc và bế mạc kỳ họp Hội đồng nhân dân

1. Hội đồng nhân dân thành phố họp thường lệ mỗi năm hai kỳ (kỳ họp giữa năm và kỳ họp cuối năm). Ngoài kỳ họp thường lệ, Hội đồng nhân dân thành phố tổ chức các kỳ họp bất thường theo đề nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố hoặc ít nhất một phần ba (1/3) tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố.

2. Chủ tịch Hội đồng nhân dân thành phố khai mạc và bế mạc kỳ họp. Tại kỳ họp thứ nhất của mỗi khóa Hội đồng nhân dân thành phố, Chủ tịch Hội đồng nhân dân thành phố khóa trước khai mạc kỳ họp.

3. Trước khi Chủ tịch Hội đồng nhân dân thành phố khai mạc và sau khi Chủ tịch Hội đồng nhân dân thành phố bế mạc kỳ họp, Hội đồng nhân dân thành phố làm lễ chào cờ, đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố và những người tham dự hát Quốc ca.

Điều 3. Chủ tọa kỳ họp Hội đồng nhân dân thành phố

Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố triệu tập chủ trì các kỳ họp Hội đồng nhân dân thành phố, bảo đảm đề kỳ họp được tiến hành dân chủ, đúng pháp luật, đạt hiệu quả thiết thực theo chương trình đã được Hội đồng nhân dân thành phố thông qua.

Chủ tọa các phiên họp của Hội đồng nhân dân thành phố, bảo đảm thực hiện chương trình làm việc của kỳ họp và những quy định về kỳ họp Hội đồng nhân dân thành phố. Các Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân thành phố giúp Chủ tịch Hội đồng nhân dân thành phố trong việc điều hành phiên họp theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng nhân dân thành phố.

Điều 4. Thư ký kỳ họp

1. Tổ chức việc ghi âm, ghi biên bản các phiên họp, kỳ họp; tập họp, tổng họp đầy đủ, trung thực, chính xác ý kiến của đại biểu;

2. Điểm danh đại biểu dự kỳ họp và các phiên họp.

3. Phối hợp với các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố và các cơ quan, tổ chức hữu quan trong việc chuẩn bị phiếu lấy ý kiến đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố; chỉnh lý dự thảo Nghị quyết hoặc các văn bản khác để báo cáo với Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố;

4. Phối hợp Văn phòng Hội đồng nhân dân thành phố cung cấp thông tin, tài liệu của kỳ họp.

5. Thư ký kỳ họp chịu trách nhiệm theo dõi thời gian phát biểu của đại biểu và báo cáo với Chủ tọa kỳ họp biết khi thời gian phát biểu của đại biểu đã hết.

Điều 5. Trách nhiệm của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố

1. Đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố có trách nhiệm tham dự đầy đủ các kỳ họp, phiên họp của Hội đồng nhân dân thành phố, tham gia thảo luận và biểu quyết các vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn Hội đồng nhân dân thành phố. Trường hợp đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố không tham dự các kỳ họp, phiên họp thì phải có lý do và phải báo cáo với Chủ tịch Hội đồng nhân dân thành phố trước thời gian khai mạc kỳ họp. Trong thời gian tiến hành kỳ họp, nếu đại biểu vắng mặt 01 buổi hoặc 01 ngày làm việc thì phải báo cáo với Chủ tọa kỳ họp.

Trường hợp đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố không tham dự các kỳ họp liên tục trong 01 năm mà không có lý do thì Thường trực Hội đồng nhân dân thành

phổ báo cáo với Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, quyết định.

2. Đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố trả lời phỏng vấn và cung cấp thông tin về kỳ họp Hội đồng nhân dân thành phố phải đảm bảo chính xác, khách quan; không tiết lộ thông tin, tài liệu thuộc phạm vi bí mật nhà nước, nội dung các phiên họp kín của Hội đồng nhân dân thành phố.

3. Đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố được cấp Giấy chứng nhận đại biểu và Huy hiệu đại biểu; đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố đeo Huy hiệu đại biểu khi dự các kỳ họp và khi làm nhiệm vụ đại biểu. Vị trí ngồi của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố trong hội trường được sắp xếp, bố trí theo sơ đồ và thay đổi theo mỗi kỳ họp Hội đồng nhân dân thành phố.

4. Đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố có trách nhiệm sử dụng, bảo quản tài liệu của kỳ họp Hội đồng nhân dân thành phố theo quy định của pháp luật; trả lại tài liệu thu hồi khi được yêu cầu; sử dụng, bảo quản huy hiệu đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố, Giấy chứng nhận đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố theo đúng quy định.

Điều 6. Trách nhiệm của Tổ trưởng, Tổ phó Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố

Tổ trưởng Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố có trách nhiệm tổ chức đề đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố trong Tổ thực hiện chương trình kỳ họp Hội đồng nhân dân thành phố, Nội quy kỳ họp Hội đồng nhân dân thành phố và các quy định khác về kỳ họp Hội đồng nhân dân thành phố; tổ chức và điều hành hoạt động của Tổ; giữ mối liên hệ với Chủ tịch Hội đồng nhân dân thành phố, các Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố, Văn phòng Hội đồng nhân dân thành phố.

Tổ phó Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giúp Tổ trưởng thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Tổ trưởng Tổ đại biểu. Khi Tổ trưởng vắng mặt thì Tổ phó được Tổ trưởng ủy nhiệm thực hiện nhiệm vụ của Tổ trưởng.

Điều 7. Chương trình kỳ họp Hội đồng nhân dân thành phố

1. Căn cứ vào Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố, theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, Chánh án Tòa án nhân dân thành phố, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố và đại biểu Hội đồng nhân

dân thành phố, Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố dự kiến chương trình kỳ họp Hội đồng nhân dân thành phố.

2. Hội đồng nhân dân thành phố quyết định chương trình kỳ họp. Trong trường hợp cần thiết, theo đề nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, Chánh án Tòa án nhân dân thành phố, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố, Hội đồng nhân dân thành phố quyết định sửa đổi, bổ sung chương trình kỳ họp đã được thông qua.

3. Chương trình kỳ họp được thảo luận tại phiên khai mạc và thông qua khi được quá nửa số đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố có mặt tán thành. Chủ tọa kỳ họp điều hành chương trình kỳ họp sau khi được Hội đồng nhân dân thành phố thông qua.

Điều 8. Khách mời tham dự kỳ họp Hội đồng nhân dân thành phố

1. Đại diện Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ và đại biểu Quốc hội đơn vị thành phố Hồ Chí Minh được mời tham dự kỳ họp Hội đồng nhân dân thành phố.

2. Ủy viên Ủy ban nhân dân thành phố, Chánh án Tòa án nhân dân thành phố, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố không phải là đại biểu Hội đồng nhân dân được mời tham dự các kỳ họp Hội đồng nhân dân thành phố; có trách nhiệm tham dự các phiên họp toàn thể của Hội đồng nhân dân thành phố khi thảo luận về những vấn đề có liên quan đến ngành, lĩnh vực mà mình phụ trách. Người được mời tham dự kỳ họp Hội đồng nhân dân thành phố được phát biểu ý kiến về vấn đề thuộc ngành, lĩnh vực mà mình phụ trách nếu được Chủ tọa phiên họp đồng ý hoặc có trách nhiệm phát biểu ý kiến theo yêu cầu của Hội đồng nhân dân thành phố hoặc Chủ tọa phiên họp.

3. Đại diện cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, người đứng đầu các tổ chức chính trị - xã hội thành phố được mời tham dự các phiên họp công khai của Hội đồng nhân dân thành phố khi bàn về các vấn đề có liên quan.

4. Đại diện đơn vị vũ trang nhân dân, tổ chức xã hội, tổ chức kinh tế, khách quốc tế, cơ quan báo chí và công dân có thể được tham dự các phiên họp công khai của Hội đồng nhân dân thành phố.

5. Danh sách khách mời, chế độ sử dụng tài liệu và vị trí chỗ ngồi của khách mời do Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố quyết định.

Điều 9. Tài liệu phục vụ kỳ họp Hội đồng nhân dân thành phố

1. Chủ tịch Hội đồng nhân dân thành phố quyết định những tài liệu được lưu hành tại kỳ họp Hội đồng nhân dân thành phố.
2. Tài liệu kỳ họp Hội đồng nhân dân thành phố được gửi đến đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố chậm nhất là 5 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp.

Điều 10. Lưu trữ tài liệu kỳ họp

Tài liệu chính thức được sử dụng tại kỳ họp của Hội đồng nhân dân thành phố, biên bản, tài liệu ảnh của các phiên họp được lưu trữ theo quy định của pháp luật về lưu trữ.

Điều 11. Thông tin về kỳ họp Hội đồng nhân dân thành phố

1. Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố có trách nhiệm tổ chức cung cấp thông tin về chương trình, nội dung của kỳ họp Hội đồng nhân dân thành phố, hoạt động của Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp theo quy định của pháp luật.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố tổ chức họp báo về kỳ họp trước phiên khai mạc và sau phiên bế mạc kỳ họp Hội đồng nhân dân thành phố. Trường hợp cần thiết, Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố tổ chức họp báo để cung cấp thông tin chính thức về sự kiện diễn ra tại kỳ họp Hội đồng nhân dân thành phố.
3. Phiên khai mạc, bế mạc kỳ họp Hội đồng nhân dân thành phố, phiên chất vấn và trả lời chất vấn, giám sát chuyên đề tại kỳ họp Hội đồng nhân dân thành phố hoặc các nội dung khác được truyền hình, phát thanh trực tiếp theo quyết định của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố.
4. Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố quyết định thông tin, tài liệu kỳ họp được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Hội đồng nhân dân thành phố.
5. Những tài liệu chủ yếu của mỗi kỳ họp Hội đồng nhân dân thành phố được lưu trong Kỷ yếu kỳ họp Hội đồng nhân dân thành phố do Văn phòng Hội đồng nhân dân thành phố ấn hành.
6. Đại diện các cơ quan báo chí, được bố trí thuận lợi tại khu vực dành riêng để tham dự, đưa tin về các phiên họp công khai tại kỳ họp Hội đồng nhân dân thành phố và bảo đảm việc đưa tin chính xác, khách quan theo quy định của pháp luật về báo chí.

Chương II**PHIÊN HỌP TẠI KỲ HỌP HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ****Điều 12. Các hình thức làm việc tại kỳ họp Hội đồng nhân dân thành phố**

1. Các phiên họp tại kỳ họp Hội đồng nhân dân thành phố được Hội đồng nhân dân thành phố quyết định và ghi trong chương trình kỳ họp Hội đồng nhân dân thành phố bao gồm:

- a) Phiên họp toàn thể của Hội đồng nhân dân thành phố;
- b) Phiên họp do Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố tổ chức để thảo luận, xem xét về các nội dung thuộc chương trình kỳ họp;
- c) Phiên họp chất vấn và trả lời chất vấn;
- d) Phiên họp giám sát chuyên đề của Hội đồng nhân dân thành phố.

2. Hội đồng nhân dân thành phố thảo luận và quyết định các vấn đề trong chương trình kỳ họp tại các phiên họp toàn thể. Trong trường hợp cần thiết, Hội đồng nhân dân thành phố quyết định thảo luận tại các Tổ thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố.

3. Tại kỳ họp, Chủ tịch Hội đồng nhân dân thành phố có thể mời Tổ trưởng Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố, Trưởng các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố và thành viên khác có liên quan trao đổi những vấn đề cần thiết để trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, quyết định.

Điều 13. Triệu tập kỳ họp Hội đồng nhân dân thành phố

1. Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố triệu tập kỳ họp thường lệ của Hội đồng nhân dân thành phố chậm nhất là hai mươi ngày, kỳ họp bất thường chậm nhất là bảy ngày trước ngày khai mạc kỳ họp.

2. Dự kiến chương trình kỳ họp được gửi đến đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố cùng với thư triệu tập kỳ họp.

3. Chậm nhất mười ngày trước ngày khai mạc kỳ họp thường lệ và chậm nhất ba ngày trước ngày khai mạc kỳ họp bất thường, dự kiến chương trình kỳ họp được thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng tại địa phương.

Điều 14. Phiên họp toàn thể của Hội đồng nhân dân

1. Hội đồng nhân dân thành phố nghe trình bày các Tờ trình về đề án, dự án, các

báo cáo; thảo luận và quyết định các vấn đề trong chương trình kỳ họp tại phiên họp toàn thể.

2. Tại kỳ họp thứ nhất của mỗi khóa Hội đồng nhân dân thành phố, Chủ tịch Hội đồng nhân dân thành phố khóa trước hoặc triệu tập viên chủ tọa các phiên toàn thể của Hội đồng nhân dân thành phố cho đến khi Hội đồng nhân dân thành phố bầu Chủ tịch Hội đồng nhân dân thành phố khóa mới.

Điều 15. Thảo luận tại phiên họp toàn thể của Hội đồng nhân dân thành phố

1. Chủ tọa phiên họp nêu nội dung tập trung thảo luận tại phiên họp.

2. Đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố đăng ký phát biểu ý kiến với Chủ tọa phiên họp. Chủ tọa phiên họp mời từng đại biểu phát biểu.

3. Đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố phát biểu tập trung về nội dung của phiên thảo luận; không phát biểu quá hai lần về cùng một nội dung. Thời gian phát biểu lần thứ nhất không quá mười phút, lần thứ hai không quá ba phút.

Trường hợp đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố đã đăng ký mà chưa được phát biểu hoặc đã phát biểu nhưng chưa hết ý kiến do thời gian phát biểu đã hết thì đại biểu gửi ý kiến bằng văn bản đến Thư ký kỳ họp để tập họp, tổng họp.

4. Chủ tọa phiên họp phát biểu kết thúc phiên thảo luận.

Điều 16. Biểu quyết tại phiên họp toàn thể

1. Trước khi tiến hành biểu quyết, Chủ tọa phiên họp nêu rõ nội dung cần đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố biểu quyết. Đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố có quyền biểu quyết tán thành, không tán thành hoặc không biểu quyết. Đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố không được biểu quyết thay cho đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố khác.

2. Hội đồng nhân dân thành phố quyết định áp dụng một trong các hình thức biểu quyết sau đây:

a) Biểu quyết bằng bỏ phiếu kín;

b) Biểu quyết công khai bằng giơ tay.

3. Hội đồng nhân dân thành phố quyết định bằng hình thức bỏ phiếu kín đối với các trường hợp:

- Bầu chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban, Chánh

Văn phòng Hội đồng nhân dân thành phố.

- Bầu chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Ủy viên Ủy ban nhân dân thành phố.
- Bầu Hội thẩm nhân dân của Tòa án nhân dân thành phố.
- Quyết định những vấn đề khác mà Hội đồng nhân dân thành phố xét thấy cần thiết bỏ phiếu kín.

4. Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố được thông qua khi có quá nửa tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố biểu quyết tán thành. Riêng Nghị quyết về bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố được thông qua khi có ít nhất hai phần ba (2/3) tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố biểu quyết tán thành.

Điều 17. Phiên họp thảo luận tại Tổ của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố

1. Tại mỗi kỳ họp Hội đồng nhân dân thành phố, Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố thành lập các Tổ thảo luận. Tổ thảo luận gồm: đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố, khách mời của kỳ họp (đại diện lãnh đạo Sở, ngành, Quận, Huyện,...).

2. Hội đồng nhân dân thành phố chỉ định Tổ trưởng, Tổ phó, thư ký tổ thảo luận, Tổ trưởng tổ thảo luận chủ tọa phiên họp Tổ. Trường hợp Tổ trưởng vắng mặt thì Tổ phó được phân công chủ tọa phiên họp.

3. Trình tự phiên họp thảo luận tại Tổ được tiến hành như sau:

- a) Chủ tọa nêu những nội dung đề nghị đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tập trung thảo luận;
- b) Đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố phát biểu ý kiến;
- c) Đại diện lãnh đạo Sở, ngành, quận, huyện phát biểu thông tin, trao đổi đối với các vấn đề đại biểu quan tâm;
- d) Chủ tọa phát biểu kết thúc phiên họp thảo luận Tổ.

Điều 18. Phiên họp thẩm tra dự thảo Nghị quyết, báo cáo, đề án của các Ban Hội đồng nhân dân thành phố

1. Để chuẩn bị cho việc thẩm tra, các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố cử thành viên tham gia nghiên cứu dự thảo Nghị quyết, báo cáo, đề án. Yêu cầu cơ quan soạn thảo và các cơ quan hữu quan cung cấp tài liệu và trình bày về vấn đề mà Ban thẩm tra

2. Việc thẩm tra dự thảo Nghị quyết, báo cáo, đề án được thực hiện theo trình tự sau:

- Đại diện cơ quan, tổ chức trình dự thảo Nghị quyết, báo cáo, đề án trình bày;
- Đại diện cơ quan, tổ chức hữu quan phát biểu ý kiến;
- Các thành viên Ban thảo luận;
- Đại diện cơ quan, tổ chức trình dự thảo Nghị quyết, báo cáo, đề án phát biểu ý kiến nếu thấy cần thiết;
- Chủ tọa phiên họp kết luận.

Điều 19. Trình tự thông qua dự thảo Nghị quyết, đề án, báo cáo tại kỳ họp Hội đồng nhân dân thành phố

1. Đại diện cơ quan, tổ chức trình dự thảo Nghị quyết, báo cáo, đề án thuyết trình trước Hội đồng nhân dân thành phố.

2. Đại diện Ban của Hội đồng nhân dân thành phố được Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố phân công thẩm tra dự thảo Nghị quyết, báo cáo, đề án trình bày báo cáo thẩm tra.

3. Hội đồng nhân dân thành phố thảo luận, trong quá trình thảo luận, Chủ tọa kỳ họp có thể nêu những vấn đề còn có ý kiến khác nhau để Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, quyết định.

4. Hội đồng nhân dân thành phố biểu quyết thông qua dự thảo Nghị quyết, báo cáo, đề án bằng cách biểu quyết từng vấn đề, sau đó biểu quyết toàn bộ hoặc biểu quyết toàn bộ một lần.

Điều 20. Phiên họp kín

1. Hội đồng nhân dân thành phố họp công khai. Trong trường hợp cần thiết theo đề nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố hoặc yêu cầu của ít nhất một phần ba (1/3) tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố, Hội đồng nhân dân thành phố quyết định họp kín.

2. Khách mời tham dự, ghi âm, ghi biên bản tại phiên họp do Chủ tịch Hội đồng nhân dân thành phố quyết định.

Điều 21. Phiên chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp được truyền hình, phát thanh trực tiếp, trừ trường hợp do Hội đồng nhân dân thành phố quyết định

1. Đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố có quyền chất vấn Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Ủy viên Ủy ban nhân dân, Chánh án Tòa án nhân dân, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố.

2. Hoạt động chất vấn tại kỳ họp Hội đồng nhân dân thành phố được thực hiện theo trình tự sau:

- Đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố ghi vấn đề chất vấn, người bị chất vấn vào phiếu chất vấn;

- Căn cứ ý kiến, kiến nghị của cử tri, vấn đề xã hội quan tâm, phiếu chất vấn của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố, Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố đề nghị Hội đồng nhân dân thành phố quyết định nhóm vấn đề chất vấn và người bị chất vấn;

- Đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố nêu chất vấn, có thể cung cấp thông tin minh họa bằng hình ảnh, video, vật chứng cụ thể. Trường hợp đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố không đồng ý với nội dung trả lời chất vấn thì có quyền chất vấn lại để người bị chất vấn trả lời;

- Người bị chất vấn phải trả lời trực tiếp, đầy đủ các vấn đề mà đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố đã chất vấn, xác định rõ trách nhiệm, biện pháp và thời hạn khắc phục hạn chế, bất cập (nếu có). Chủ tọa phiên chất vấn có thể mời các đơn vị, cá nhân có liên quan cùng trả lời chất vấn.

3. Hội đồng nhân dân thành phố cho trả lời bằng văn bản trong các trường hợp sau:

- Chất vấn không thuộc nhóm vấn đề chất vấn tại kỳ họp;

- Vấn đề chất vấn cần được điều tra, xác minh;

- Người bị chất vấn trực tiếp trả lời bằng văn bản và gửi đến đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố đã chất vấn, Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày chất vấn.

4. Hội đồng nhân dân thành phố có thể ban hành nghị quyết về chất vấn.

5. Chậm nhất mười ngày trước ngày khai mạc kỳ họp Hội đồng nhân dân thành phố, người đã trả lời chất vấn có trách nhiệm gửi báo cáo về việc thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố về chất vấn đến Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố để chuyển đến các đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố.

Điều 22. Trình tự phiên họp giám sát chuyên đề của Hội đồng nhân dân thành phố

1. Đoàn giám sát báo cáo kết quả giám sát.
2. Đại diện cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát báo cáo, giải trình.
3. Hội đồng nhân dân thành phố thảo luận.
4. Hội đồng nhân dân thành phố ban hành nghị quyết về vấn đề được giám sát.

Điều 23. Biên bản kỳ họp Hội đồng nhân dân thành phố

1. Kỳ họp Hội đồng nhân dân thành phố và các phiên họp tại kỳ họp Hội đồng nhân dân thành phố phải được ghi biên bản.

2. Biên bản kỳ họp Hội đồng nhân dân thành phố gồm biên bản tổng hợp, biên bản các phiên họp tại kỳ họp Hội đồng nhân dân thành phố. Biên bản tổng hợp do Chủ tịch Hội đồng nhân dân thành phố và Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân thành phố ký xác thực.

3. Biên bản phiên họp toàn thể của Hội đồng nhân dân thành phố phải phản ánh đầy đủ ý kiến phát biểu, kết quả biểu quyết của Hội đồng nhân dân thành phố tại phiên họp, ý kiến bằng văn bản của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố và do Chủ tọa, Thư ký phiên họp ký xác thực.

4. Biên bản các phiên họp do Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố tổ chức phải phản ánh đầy đủ ý kiến phát biểu, ý kiến bằng văn bản của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố và do Chủ tọa phiên họp, Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân thành phố ký xác thực.

5. Biên bản các phiên họp do các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố tổ chức phải phản ánh đầy đủ ý kiến phát biểu, ý kiến bằng văn bản của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố và do Chủ tọa phiên họp, Thư ký phiên họp ký xác thực.

6. Biên bản các phiên họp Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố phải phản ánh đầy đủ ý kiến phát biểu của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố, ý kiến bằng văn bản của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố và do Chủ tọa phiên họp, Thư ký phiên họp ký xác thực.

7. Biên bản các phiên họp phải được chuyển đến Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân thành phố để xây dựng Biên bản kỳ họp Hội đồng nhân dân thành phố.

8. Mẫu biên bản tổng hợp, biên bản các phiên họp do Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân thành phố quy định.

Điều 24. Tập hợp, tổng hợp ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tại các phiên họp của kỳ họp Hội đồng nhân dân thành phố

1. Ý kiến phát biểu, ý kiến bằng văn bản của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại các phiên họp có giá trị như nhau và phải được tập hợp, tổng hợp đầy đủ, trung thực.

2. Báo cáo tập hợp, tổng hợp ý kiến thảo luận tại Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố về nội dung của kỳ họp Hội đồng nhân dân thành phố sẽ được gửi tới đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố trước khi thảo luận tại phiên họp toàn thể của Hội đồng nhân dân thành phố.

3. Mẫu báo cáo tập hợp, tổng hợp ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố do Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân thành phố quy định.

Điều 25. Bảo đảm trật tự tại kỳ họp Hội đồng nhân dân thành phố

1. Các đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố, các cá nhân khác được mời tham gia phiên họp tại kỳ họp Hội đồng nhân dân thành phố có trách nhiệm giữ trật tự phiên họp; tuân thủ các quy định của Nội quy này về trình tự, thủ tục tiến hành các phiên họp tại kỳ họp Hội đồng nhân dân thành phố; sử dụng ngôn ngữ, cử chỉ lịch sự; tôn trọng các đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố, các cá nhân khác, các cơ quan, tổ chức tại phiên họp.

2. Trường hợp đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố hoặc cá nhân khác được mời tham dự phiên họp có hành vi không tuân thủ quy định tại khoản 1 Điều này thì Chủ tọa phiên họp nhắc nhở đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố, cá nhân đó.

Chương III

**QUYẾT ĐỊNH VẤN ĐỀ QUAN TRỌNG
CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**

Điều 26. Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu gồm Trưởng ban và các thành viên là đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố được Hội đồng nhân dân thành phố bầu ra theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng nhân dân thành phố. Tại kỳ họp thứ nhất của Hội đồng nhân dân thành phố, thành viên Ban kiểm phiếu do Chủ tịch Hội đồng nhân dân thành phố khoá trước đề

ngợi. Thành viên Ban kiểm phiếu không là người trong danh sách đề Hội đồng nhân dân thành phố bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm, cho thôi làm nhiệm vụ đại biểu Hội đồng nhân dân; lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm.

2. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ hướng dẫn đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố cách thức bỏ phiếu, điều hành việc bỏ phiếu, kiểm phiếu; lập biên bản, ký xác nhận và báo cáo Hội đồng nhân dân thành phố kết quả kiểm phiếu; niêm phong phiếu biểu quyết; giải trình ý kiến đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố về việc kiểm phiếu.

3. Ban kiểm phiếu xác định kết quả bầu cử theo nguyên tắc sau đây:

- Người được quá nửa số phiếu hợp lệ tán thành so với tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố và được nhiều phiếu hơn thì trúng cử;

- Trường hợp cùng bầu một chức danh mà nhiều người được số phiếu tán thành ngang nhau và đạt quá nửa số phiếu hợp lệ tán thành so với tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố thì Hội đồng nhân dân thành phố bầu lại chức danh này trong số những người được số phiếu hợp lệ tán thành ngang nhau. Trong số những người được đưa ra biểu quyết lại, người được số phiếu tán thành nhiều hơn là người trúng cử; nếu biểu quyết lại mà nhiều người vẫn được số phiếu tán thành ngang nhau thì người nhiều tuổi hơn là người trúng cử.

4. Ban kiểm phiếu hết nhiệm vụ sau khi công bố kết quả bầu cử. Trường hợp tại kỳ họp tiến hành nhiều lần bỏ phiếu kín, Hội đồng nhân dân thành phố có thể quyết định việc Ban kiểm phiếu đã được thành lập trong lần bỏ phiếu trước tiếp tục làm việc trong các lần bỏ phiếu tiếp theo.

5. Thẻ lệ bỏ phiếu, mẫu phiếu biểu quyết, biên bản kiểm phiếu, biên bản kết quả biểu quyết bằng bỏ phiếu kín, biên bản niêm phong phiếu biểu quyết do Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố quy định.

Điều 27. Hồ sơ trình Hội đồng nhân dân thành phố quyết định về nhân sự

1. Hồ sơ trình đề Hội đồng nhân dân thành phố bầu các chức danh theo thẩm quyền bao gồm:

a) Tờ trình của cơ quan, cá nhân có thẩm quyền, hồ sơ về người được giới thiệu vào các chức danh đề Hội đồng nhân dân thành phố bầu và các tài liệu khác theo quy định;

b) Báo cáo thẩm tra trong trường hợp pháp luật quy định.

2. Khi Hội đồng nhân dân thành phố tiến hành bầu các chức danh thuộc thẩm quyền Hội đồng nhân dân thành phố bầu, nếu có đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố ứng cử hoặc giới thiệu thêm người ứng cử ngoài danh sách đã được cơ quan hoặc người có thẩm quyền giới thiệu thì Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, quyết định. Riêng tại kỳ họp thứ nhất của mỗi khóa Hội đồng nhân dân thì chủ tọa kỳ họp trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, quyết định.

3. Hồ sơ trình Hội đồng nhân dân thành phố miễn nhiệm, bãi nhiệm, cho thôi làm nhiệm vụ đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố bao gồm:

a) Tờ trình của cơ quan, cá nhân có thẩm quyền;

b) Các tài liệu khác theo hướng dẫn của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố.

Điều 28. Trình tự cho thôi làm nhiệm vụ đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố

1. Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố cho thôi làm nhiệm vụ đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố.

2. Hội đồng nhân dân thành phố thảo luận. Trước khi Hội đồng nhân dân thành phố thảo luận, đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố xin thôi làm nhiệm vụ đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố có quyền phát biểu ý kiến tại phiên họp toàn thể.

3. Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, biểu quyết cho thôi làm nhiệm vụ đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố.

4. Hội đồng nhân dân thành phố thông qua Nghị quyết cho thôi nhiệm vụ đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố.

Điều 29. Trình tự bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố

1. Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố việc bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố.

2. Chủ tịch Hội đồng nhân dân thành phố họp Tổ trưởng các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố để trao đổi về các vấn đề có liên quan. Đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố thảo luận tại các Tổ thảo luận của Hội đồng nhân dân thành phố.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố báo cáo Hội đồng nhân dân thành phố kết quả thảo luận tại Tổ.

4. Đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố bị đề nghị bãi nhiệm có quyền phát biểu ý kiến tại phiên họp toàn thể của Hội đồng nhân dân thành phố.

5. Hội đồng nhân dân thành phố thảo luận, Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố trao đổi với đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố những vấn đề có liên quan. Hội đồng nhân dân thành phố thành lập Ban kiểm phiếu.

6. Hội đồng nhân dân thành phố biểu quyết bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố bằng hình thức bỏ phiếu kín.

7. Ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu.

8. Hội đồng nhân dân thành phố thông qua Nghị quyết bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố.

Chương IV

XEM XÉT BÁO CÁO TỔNG HỢP Ý KIẾN, KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI

Điều 30.

1. Trước và sau mỗi kỳ họp Hội đồng nhân dân thành phố, đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tiếp xúc cử tri để tiếp nhận ý kiến, kiến nghị của cử tri, báo cáo với cử tri về kết quả của kỳ họp Hội đồng nhân dân thành phố.

2. Chậm nhất là năm ngày trước ngày khai mạc kỳ họp Hội đồng nhân dân thành phố, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố phải gửi đến Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố bản tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri ở địa phương nơi ứng cử.

3. Tại kỳ họp thứ nhất, Hội đồng nhân dân thành phố, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố trình Hội đồng nhân dân báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri ở địa phương trong cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố.

Tại các kỳ họp sau kỳ họp thứ nhất, Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri ở địa phương; Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố báo cáo kết quả giám sát việc giải quyết các kiến nghị của cử tri thành phố đã được gửi đến Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp trước.

4. Cơ quan nhà nước, tổ chức, đơn vị hữu quan có trách nhiệm nghiên cứu, giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri và báo cáo với Hội đồng nhân dân kết quả giải

quyết. Trong trường hợp cần thiết, Hội đồng nhân dân thành phố thảo luận và ban hành Nghị quyết về việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 31.

Nội quy kỳ họp Hội đồng nhân dân thành phố có thể được sửa đổi, bổ sung khi cần thiết.

Nội quy này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Hồ Chí Minh khóa IX, kỳ họp thứ hai thông qua ngày 05 tháng 8 năm 2016./.

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 107/NQ-HĐND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 8 năm 2016

NGHỊ QUYẾT

**Về chương trình hoạt động giám sát năm 2017
của Hội đồng nhân dân thành phố**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ HAI
(Từ ngày 03 đến ngày 05 tháng 8 năm 2016)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2015;

Xét Tờ trình số 512/TTr-HĐND ngày 02 tháng 8 năm 2016 của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố về chương trình hoạt động giám sát năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố và ý kiến của các đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân thành phố thống nhất tổ chức các hoạt động giám sát trong năm 2017, gồm các nội dung:

1. Tại kỳ họp thường lệ giữa năm 2017 (dự kiến giữa tháng 7)

- Xem xét Báo cáo công tác 6 tháng của Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân thành phố.

- Xem xét Báo cáo của Ủy ban nhân dân thành phố về: Tình hình kinh tế - văn hóa - xã hội 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm 6 tháng cuối năm; việc giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiến nghị của cử tri và các báo cáo, tờ trình khác của Ủy ban nhân dân thành phố.

- Các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố báo cáo thẩm tra các báo cáo, tờ trình của Ủy ban nhân dân thành phố.

- Tiến hành hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn.

- Giám sát chuyên đề “Việc thực hiện chính sách pháp luật về an toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố năm 2015 và 2016”.

2. Tại kỳ họp thường lệ cuối năm 2017 (khoảng đầu tháng 12)

- Xem xét Báo cáo công tác năm 2017 của Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân thành phố.

- Xem xét Báo cáo của Ủy ban nhân dân thành phố về: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ kinh tế - văn hóa – xã hội năm 2017, kế hoạch phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội năm 2018; thực hiện ngân sách nhà nước, quyết toán ngân sách nhà nước; công tác phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật.

- Các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố báo cáo thẩm tra các báo cáo, tờ trình của Ủy ban nhân dân thành phố.

- Tiến hành hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn.

- Giám sát chuyên đề “Việc thực hiện quy định pháp luật về quy hoạch và tình hình công tác quy hoạch đô thị trên địa bàn thành phố”.

Điều 2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố tổ chức thực hiện nghị quyết về chương trình hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân; chỉ đạo điều hòa, phối hợp hoạt động giám sát của Thường trực, các Ban của Hội đồng nhân dân, tổ đại biểu, đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố; chỉ đạo việc theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả giải quyết các kiến nghị giám sát. Tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện chương trình hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân thành phố. Tăng cường các điều kiện phục vụ hoạt động giám sát được tiến hành thuận lợi, đạt kết quả cao.

Điều 3. Căn cứ chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân, Thường trực và các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố chủ động xây dựng và triển khai thực hiện chương trình hoạt động giám sát. Tổ đại biểu, đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố căn cứ điều kiện và tình hình thực tế lựa chọn nội dung để xây dựng chương trình, phối hợp và tiến hành hoạt động giám sát, báo cáo kết quả theo quy định.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh khóa IX, kỳ họp thứ hai thông qua ngày 05 tháng 8 năm 2016./.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Quyết Tâm

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 108/NQ-HĐND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 8 năm 2016

NGHỊ QUYẾT

**Về chương trình hoạt động toàn khóa của Hội đồng nhân dân thành phố
khóa IX, nhiệm kỳ 2016 - 2021**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ HAI (Từ ngày 03 đến ngày 05 tháng 8 năm 2016)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Xét Tờ trình số 510 /TTr-HĐND ngày 02 tháng 8 năm 2016 của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố về chương trình hoạt động toàn khóa của Hội đồng nhân dân thành phố khóa IX, nhiệm kỳ 2016 - 2021 và ý kiến của các đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân thành phố thống nhất về chương trình hoạt động toàn khóa của Hội đồng nhân dân thành phố khóa IX, nhiệm kỳ 2016 - 2021, cụ thể:

1. Tổ chức kỳ họp

Trong nhiệm kỳ 2016 - 2021, Hội đồng nhân dân thành phố tổ chức 10 kỳ họp thường lệ theo luật định, 01 kỳ họp tổng kết nhiệm kỳ và một số kỳ họp bất thường.

a) Hoạt động tại các kỳ họp thường lệ

- Tại kỳ họp thường lệ giữa năm (khoảng giữa tháng 7), Hội đồng nhân dân thành phố xem xét một số báo cáo trọng tâm sau:

+ Báo cáo công tác 6 tháng của Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân thành phố.

+ Báo cáo của Ủy ban nhân dân thành phố về: Tình hình kinh tế - văn hóa - xã hội 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm; việc giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiến nghị của cử tri.

+ Báo cáo của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố về tham gia công tác xây dựng chính quyền 6 tháng đầu năm.

+ Báo cáo về việc thi hành pháp luật trong một số lĩnh vực khác theo quy định của pháp luật.

+ Báo cáo khác theo đề nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố.

+ Các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố thẩm tra các báo cáo, tờ trình của Ủy ban nhân dân thành phố.

+ Tiến hành chất vấn và trả lời chất vấn.

b) Tại kỳ họp thường lệ cuối năm (khoảng đầu tháng 12), Hội đồng nhân dân thành phố xem xét một số báo cáo trọng tâm sau:

- Báo cáo công tác năm của Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân thành phố.

- Báo cáo của Ủy ban nhân dân thành phố về: Tình hình kinh tế - văn hóa - xã hội năm và kế hoạch phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội năm tiếp theo; thực hiện ngân sách nhà nước, quyết toán ngân sách nhà nước; công tác phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật.

- Báo cáo năm của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố về tham gia công tác xây dựng chính quyền.

- Báo cáo về việc thi hành pháp luật trong một số lĩnh vực khác theo quy định của pháp luật;

- Báo cáo khác theo đề nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố.

- Các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố thẩm tra các báo cáo, tờ trình của Ủy ban nhân dân thành phố.

- Tiến hành chất vấn và trả lời chất vấn.

c) Hoạt động tại kỳ họp bất thường

- Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, thảo luận các giải pháp giải quyết những vấn đề vướng mắc, khó khăn, phát sinh trong quá trình thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội hằng năm.

- Công tác nhân sự (nếu có).

d) Hoạt động tại kỳ họp cuối nhiệm kỳ

Hội đồng nhân dân thành phố xem xét một số báo cáo trọng tâm sau: Báo cáo công tác nhiệm kỳ của Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân thành phố.

2. Hoạt động giám sát

a) Xem xét báo cáo công tác của Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân thành phố và các báo cáo khác.

b) Chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp về tình hình thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên và nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố.

c) Xem xét báo cáo của Ủy ban nhân dân thành phố, nghị quyết của Hội đồng nhân dân các quận, huyện có dấu hiệu trái với Hiến pháp, luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên, nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố.

d) Tổ chức hoạt động giải trình tại phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố.

đ) Xem xét việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của cử tri.

e) Tăng cường hoạt động giám sát đối với việc phát hiện, xử lý vụ việc tham nhũng (nếu có).

g) Giám sát chuyên đề

Căn cứ chương trình hoạt động giám sát hằng năm, Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố đề nghị Hội đồng nhân dân thành phố giám sát 02 chuyên đề tại 02 kỳ họp thường lệ trong năm; Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố giám sát từ 01 đến 02 chuyên đề tại phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố; các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố giám sát 02 chuyên đề, báo cáo kết quả với Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố và gửi báo cáo đến đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố.

h) Lấy phiếu tín nhiệm

Hội đồng nhân dân thành phố lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh do Hội đồng nhân dân thành phố bầu theo hướng dẫn của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV.

i) Bỏ phiếu tín nhiệm

Khi có kiến nghị của ít nhất một phần ba tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố hoặc có kiến nghị của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố hoặc người được lấy phiếu tín nhiệm có từ hai phần ba tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố trở lên đánh giá tín nhiệm thấp, Hội đồng nhân dân thành phố tổ chức bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Hội đồng nhân dân thành phố bầu.

3. Hoạt động tiếp xúc cử tri, tiếp công dân và đôn đốc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân

a) Tiếp xúc cử tri

- Trên cơ sở kiện toàn Quy chế phối hợp về việc tiếp xúc cử tri của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố tăng cường công tác phối hợp tiếp xúc cử tri trước và sau kỳ họp Hội đồng nhân dân thành phố.

- Tiếp xúc cử tri theo chuyên đề, theo giới.

- Tiếp tục tổ chức chương trình “Lãnh đạo thành phố gặp gỡ trẻ em” 01 lần/năm, chương trình “Lắng nghe và Trao đổi” và chương trình “Đối thoại cùng chính quyền” hằng tháng để lắng nghe tiếp nhận ý kiến, kiến nghị của người dân và tạo điều kiện để người dân phát huy quyền làm chủ của mình với phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”.

b) Tổ chức tiếp công dân theo luật định

c) Nâng cao chất lượng, quy trình xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo và kiến nghị của công dân.

4. Hoạt động trao đổi và học tập kinh nghiệm; đối ngoại

Tổ chức Đoàn đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố đi nghiên cứu, trao đổi kinh nghiệm trong nước và nước ngoài mỗi năm ít nhất một lần nhằm nâng cao kỹ năng hoạt động, kinh nghiệm thực tiễn về công tác dân cử.

5. Các hoạt động khác

- Triển khai Quy chế phối hợp công tác giữa Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố; Quy chế Tiếp xúc cử tri; Quy chế Tiếp công dân.

- Giao Thường trực Hội đồng nhân dân chuẩn bị báo cáo Hội đồng nhân dân công tác tổ chức Hội thảo, Hội nghị, tọa đàm.

- Các hoạt động khảo sát của Thường trực Hội đồng nhân dân và các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố.

- Tham dự các lớp tập huấn, Hội thảo, Hội nghị, hoạt động khảo sát do các cấp có thẩm quyền tổ chức.

- Tổ chức và tham dự Hội nghị Thường trực Hội đồng nhân dân các tỉnh miền Đông Nam bộ.

Ngoài những nội dung nêu trên, căn cứ vào tình hình thực tế của thành phố, Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố sẽ điều chỉnh, bổ sung chương trình hoạt động của Hội đồng nhân dân thành phố và báo cáo với Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp gần nhất.

Điều 2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố chỉ đạo, điều hòa, phối hợp hoạt động các Ban của Hội đồng nhân dân tổ chức triển khai, thực hiện tốt các nội dung nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh khoá IX, kỳ họp thứ hai thông qua ngày 05 tháng 8 năm 2016./.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Quyết Tâm

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 112/NQ-HĐND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 8 năm 2016

NGHỊ QUYẾT

Về nhiệm vụ kinh tế - văn hóa - xã hội 6 tháng cuối năm 2016

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ HAI (Từ ngày 03 đến ngày 05 tháng 8 năm 2016)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2015 của Hội đồng nhân dân thành phố khóa VIII về nhiệm vụ kinh tế - văn hóa - xã hội năm 2016;

Trên cơ sở xem xét các báo cáo, Tờ trình của Thường trực, các Ban Hội đồng nhân dân thành phố; các báo cáo của Ủy ban nhân dân thành phố và các cơ quan có liên quan; thông báo của Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân thành phố thống nhất các báo cáo của Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân thành phố và báo cáo của Ủy ban nhân dân thành phố, các cơ quan liên quan về tình hình kinh tế - văn hóa - xã hội thành phố 6 tháng đầu năm, với một số kết quả đạt được chủ yếu như sau:

Trong 6 tháng đầu năm 2016, dù còn nhiều khó khăn nhưng tình hình kinh tế - văn hóa - xã hội thành phố có chuyển biến tích cực; tổng sản phẩm nội địa (GRDP) tăng 7,47% so cùng kỳ (cùng kỳ tăng 7,22%); thu ngân sách Nhà nước ước đạt 48,26% dự toán, tăng 8,08% so cùng kỳ; chỉ số giá tiêu dùng tăng 1,4% so với tháng 12 năm 2015 (cùng kỳ giảm 0,39%), chỉ số giá bình quân 5 tháng so cùng kỳ tăng 0,86% (cùng kỳ tăng 0,63%). Đầu tư trong nước tăng 45,9% so với cùng kỳ (tổng vốn đăng ký và bổ sung là 218.679 tỷ đồng). Công tác quản lý đô thị, phát triển kết cấu hạ

tầng, cung cấp nước sạch cho nhân dân, bảo vệ môi trường tiếp tục chuyển biến tích cực; lĩnh vực y tế, giáo dục, khoa học - công nghệ, văn hóa - thể thao, an sinh xã hội được quan tâm thực hiện tốt; tổ chức thành công bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được giữ vững.

Tuy nhiên, tốc độ tăng trưởng GRDP thấp so với kế hoạch, chỉ tiêu một số ngành giảm so với cùng kỳ (vận tải hành khách công cộng giảm 5,5%; bưu chính - viễn thông giảm 11%, đầu tư nước ngoài giảm 35,1%). Ứng dụng khoa học - công nghệ trong quản lý, sản xuất còn hạn chế; còn xảy ra tình trạng xây dựng không phép, sai phép; trật tự lòng lề đường, mỹ quan đô thị có chuyển biến nhưng chưa rõ nét; công tác quy hoạch và quản lý đất đai còn nhiều bất cập, đấu giá đất còn chậm; kết quả giải quyết những vấn đề bức xúc của nhân dân chưa đạt yêu cầu đề ra.

Điều 2. Nhiệm vụ phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội thành phố 6 tháng cuối năm 2016:

Hội đồng nhân dân thành phố thống nhất những nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu khi triển khai thực hiện nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2016. Đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố tiếp tục tập trung một số vấn đề sau:

1. Phân đầu thực hiện chỉ tiêu tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm nội địa (GRDP) đạt 8% năm 2016, tạo điều kiện thuận lợi để mời gọi đầu tư thúc đẩy phát triển kinh tế; khẩn trương triển khai thực hiện 7 Chương trình đột phá của thành phố.

2. Tổ chức sơ kết, đánh giá kết quả 3 năm thực hiện Nghị quyết số 16-NQ/TW ngày 18/01/2012 của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020; chủ động phối hợp tốt với các cơ quan Trung ương, địa phương liên quan để nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách đột phá, thực hiện thí điểm những vấn đề phát sinh từ thực tiễn của thành phố; đẩy mạnh liên kết, tạo điều kiện phát triển kinh tế với các tỉnh trong Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam.

3. Cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia và hỗ trợ phát triển doanh nghiệp; khẩn trương ban hành và triển khai Đề án phát triển công nghiệp hỗ trợ. Đẩy mạnh công tác thu hút đầu tư nước ngoài; chủ động và có giải pháp tổng thể trong quá trình hội nhập thực hiện chính sách thương mại từ các Hiệp định quốc tế; nghiên cứu bổ sung, điều chỉnh và ban hành các chính sách mới hỗ trợ doanh nghiệp, các viện trường và người lao động. Hình thành quỹ hỗ trợ khởi nghiệp doanh nghiệp trẻ, hỗ trợ mạnh mẽ hoạt động khởi nghiệp và khuyến khích chuyển đổi hộ kinh doanh cá thể sang thành lập doanh nghiệp; khuyến khích phát

triển các doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao, công nghệ thông tin, công nghiệp sạch, bảo vệ môi trường; đồng thời chú ý kiểm tra, giám sát sau cấp phép, tạo hành lang pháp lý thống nhất, tạo môi trường hoạt động bình đẳng đối với mọi doanh nghiệp. Tăng cường kiểm tra, giám sát đối với các chính sách, chế độ dành cho người lao động tại các doanh nghiệp.

4. Khuyến khích các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học - công nghệ gắn với nhu cầu xã hội; hoàn chỉnh Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ đổi mới sáng tạo, nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập kinh tế quốc tế giai đoạn 2016 - 2020, Chương trình nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và xây dựng tiềm lực khoa học và công nghệ giai đoạn 2016 - 2020; xây dựng Đề án liên kết nguồn lực thông tin khoa học và công nghệ, quy chế hỗ trợ hoạt động ươm tạo doanh nghiệp đổi mới sáng tạo; thu hút chuyên gia, trí thức khoa học và công nghệ trong và ngoài nước phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

5. Đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính đồng bộ, chặt chẽ, công khai, minh bạch, xã hội hóa các dịch vụ công; cải tiến, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính; ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý nhà nước, tiến tới xây dựng chính quyền điện tử. Tăng cường phân cấp, ủy quyền nhằm nâng cao tính chủ động và trách nhiệm của thủ trưởng các sở, ban, ngành, quận, huyện.

6. Tiếp tục nâng cao hiệu quả Chương trình bình ổn thị trường các mặt hàng thiết yếu phục vụ đời sống nhân dân; triển khai giải pháp kích cầu tiêu dùng để thúc đẩy hoạt động sản xuất - kinh doanh. Tăng cường quản lý thị trường, quản lý giá; ngăn chặn, xử lý nghiêm, hiệu quả các hành vi gian lận thương mại, chuyên giá, hàng nhập lậu; nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp bán lẻ trong nước. Quản lý tốt hoạt động kinh doanh và tăng cường kiểm định các loại hóa chất, khẩn trương triển khai xây dựng Trung tâm kinh doanh hóa chất và hương liệu.

7. Tập trung rà soát, điều chỉnh gắn với cải tiến công tác thẩm định quy hoạch, phát triển không gian đô thị và quy hoạch quản lý hệ thống giao thông của thành phố; tổ chức triển khai thực hiện các dự án, công trình trọng điểm phải đảm bảo chất lượng, tiến độ; chú ý tính khả thi và năng lực thực hiện của các chủ đầu tư; đảm bảo chính sách rõ ràng, công bằng, minh bạch trong bồi thường, hỗ trợ người dân khi thu hồi đất xây dựng các công trình công cộng (công viên, đường giao thông,...). Tiếp tục rà soát, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết 16/2012/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân thành phố khóa VIII; điều tra, đánh giá để có phương án xây dựng, tổ chức cuộc sống

của người dân tại các khu tái định cư ngày càng tốt hơn. Kiểm tra và có biện pháp quản lý hiệu quả, kế hoạch bảo trì quỹ nhà tái định cư chưa sử dụng tại một số quận huyện.

Huy động nguồn lực trong và ngoài nước, mời gọi đầu tư theo phương thức hợp tác công - tư để triển khai thực hiện các chương trình đột phá, các công trình, dự án kết cấu hạ tầng trọng điểm, quy mô lớn; rà soát quy hoạch các dự án về giao thông, tập trung xử lý các nút giao thông, đường cao tốc liên tỉnh. Đẩy mạnh các giải pháp giảm ùn tắc giao thông, tăng lượng hành khách sử dụng phương tiện vận tải công cộng, xây dựng hệ thống kết nối hiệu quả các tuyến xe buýt với hệ thống khi hoàn thành. Cần có biện pháp mạnh đẩy nhanh các dự án giải quyết, chống ngập nước trên địa bàn thành phố còn chậm tiến độ; tham khảo ý kiến người dân và ý kiến phản biện của các nhà khoa học trước khi thực hiện dự án đảm bảo sự công khai, minh bạch và đồng thuận của nhân dân.

Tháo gỡ vướng mắc về thủ tục để đẩy nhanh tiến độ bán đấu giá các mặt bằng nhà đất sử dụng không đúng công năng, bổ sung nguồn vốn đầu tư phát triển của địa phương. Thực hiện di dời các cơ sở sản xuất gây ô nhiễm, có nguy cơ cháy nổ cao trong khu dân cư; di dời nhà ở trên và ven kênh rạch; xây dựng mới để thay thế các chung cư cũ, hư hỏng nặng, triển khai các dự án nhà ở xã hội, đáp ứng nhu cầu nhà ở của nhân dân. Tiếp tục thực hiện quyết liệt các giải pháp chỉnh trang đô thị, đảm bảo trật tự lòng lề đường, vỉa hè, lắp đặt nhà vệ sinh công cộng, xây dựng thành phố xanh, sạch, đẹp. Hoàn thành chỉ tiêu cấp nước sạch cho 100% hộ dân thành phố theo Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2015 của Hội đồng nhân dân thành phố khóa VIII.

Nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới; ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp theo hướng sản xuất lớn, hiện đại, nâng cao năng suất, bảo đảm đầu ra cho sản phẩm nông nghiệp. Tập trung hoàn thành đạt hiệu quả cao mục tiêu Chương trình giảm nghèo bền vững thành phố giai đoạn 2016 - 2020.

8. Nâng cao chất lượng giáo dục ở các cấp học, chú trọng các huyện ngoại thành; triển khai thực hiện tốt Kế hoạch huy động trẻ đến trường và tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2016 - 2017. Tập trung chỉ đạo công tác biên soạn bộ sách giáo khoa đảm bảo cho học sinh tiếp thu kiến thức phù hợp yêu cầu của xã hội; chú trọng môn học giáo dục, nâng cao kỹ năng, đào tạo con người toàn diện; cải tiến phương pháp giảng dạy để thu hút học sinh nhất là môn lịch sử. Nghiên cứu, thu thập thông tin về việc dạy thêm, học thêm để có biện pháp quản lý nhà nước phù hợp, tạo sự đồng thuận trong nhân dân.

9. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng các bệnh viện chuyên khoa, khu điều trị kỹ thuật cao, bệnh viện vệ tinh theo tiêu chuẩn quốc tế. Tiếp tục củng cố, hoàn thiện mạng lưới y tế cơ sở; đào tạo và phát triển nguồn nhân lực y tế đảm bảo về số lượng, chất lượng; nâng cao chất lượng khám chữa bệnh tại các cơ sở y tế; chủ động giám sát, bảo đảm kiểm soát được tình hình dịch bệnh. Tăng cường, quyết liệt và khẩn trương hơn trong công tác quản lý, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố.

10. Tập trung đảm bảo quốc phòng - an ninh, giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội. Đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; tập trung chuyên hóa địa bàn, đấu tranh phòng chống, kiên quyết kéo giảm tội phạm, tệ nạn xã hội, ma túy, mại dâm; triển khai các giải pháp kéo giảm tai nạn giao thông.

11. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tiếp công dân. Mở rộng giám sát, trực tiếp đánh giá của người dân và doanh nghiệp đối với cán bộ, công chức; xử lý nghiêm minh, kịp thời những trường hợp tiêu cực, nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp. Tập trung giải quyết những yêu cầu cấp bách phát sinh từ thực tiễn và nguyện vọng chính đáng của nhân dân. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của các cấp chính quyền.

12. Giao Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo rà soát chính sách chăm lo cho thương binh, có báo cáo và đề xuất trình Hội đồng nhân dân thành phố trong kỳ họp thường kỳ cuối năm 2016.

13. Tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí lành mạnh nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn trong 6 tháng cuối năm 2016. Chuẩn bị kế hoạch phục vụ Lễ Quốc khánh 2 tháng 9, Tết Dương lịch và Tết Đinh Dậu 2017.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Hội đồng nhân dân thành phố giao Ủy ban nhân dân thành phố có kế hoạch triển khai, tập trung chỉ đạo và điều hành các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện phối hợp chặt chẽ bảo đảm thực hiện tốt Nghị quyết này.

Giao Thường trực, các Ban, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố phối hợp hoạt động, tăng cường giám sát, kịp thời đôn đốc việc tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, các tổ chức thành viên và các cơ quan báo chí thành phố tuyên truyền, phổ biến, động viên các thành phần kinh

tế, các tầng lớp nhân dân tích cực thực hiện Nghị quyết; phát hiện, phản ánh và kiến nghị kịp thời những vấn đề cần điều chỉnh bổ sung với các cơ quan có thẩm quyền.

Hội đồng nhân dân thành phố kêu gọi đồng bào, cán bộ, chiến sĩ thành phố nêu cao tinh thần đoàn kết, năng động, sáng tạo; đồng thuận, chia sẻ, chung sức vượt qua khó khăn và quyết tâm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ kinh tế - văn hóa - xã hội 6 tháng cuối năm và cả năm 2016.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố khóa IX, kỳ họp thứ hai thông qua ngày 05 tháng 8 năm 2016./.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Quyết Tâm

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN QUẬN 7

ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN 7

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 35/NQ-HĐND

Quận 7, ngày 19 tháng 8 năm 2016

NGHỊ QUYẾT

**Ban hành nội quy kỳ họp Hội đồng nhân dân Quận 7 khóa IV,
nhiệm kỳ 2016 - 2021**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN QUẬN KHÓA IV, KỲ HỌP THỨ HAI

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luậtban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Luật hoạt động giám sát của Quốc Hội và Hội đồng nhân dân năm 2015;

Xét trình số 32/TTr-HĐND ngày 08 tháng 8 năm 2016 của Thường trực HĐND Quận về ban hành Nội quy kỳ họp Hội đồng nhân dân Quận khóa IV, nhiệm kỳ 2016-2021 và ý kiến của các đại biểu HĐND Quận 7,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Nội quy kỳ họp HĐND Quận 7 khóa IV, nhiệm kỳ 2016 - 2021.

Điều 2. Thường trực HĐND, UBND Quận, các Ban của HĐND Quận, Tổ đại biểu HĐND Quận, đại biểu HĐND Quận, Văn phòng HĐND - UBND Quận và các đơn vị, phòng, ban có liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân Quận 7 khóa IV, kỳ họp thứ hai thông qua ngày 11 tháng 8 năm 2016 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Diệu

NỘI QUY

KỶ HỌP HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN QUẬN KHÓA IV, NHIỆM KỶ 2016 - 2021

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng 8 năm 2016 của HĐND Quận 7 khóa IV, nhiệm kỳ 2016-2021)

Điều 1. Kỳ họp HĐND là hình thức hoạt động chủ yếu của HĐND. Tại kỳ họp, HĐND xem xét, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật để thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước nhằm phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo trật tự, an toàn xã hội, an ninh - quốc phòng tại địa phương.

Điều 2. Chủ tọa kỳ họp điều khiển phiên họp bảo đảm đúng quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Quy chế hoạt động của HĐND và nội dung, chương trình đã được HĐND Quận thông qua.

Điều 3. Đại biểu HĐND Quận có nhiệm vụ:

1. Chấp hành các quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Quy chế hoạt động của HĐND và Nội quy kỳ họp HĐND Quận.

2. Đại biểu đến họp phải đảm bảo đúng giờ, tham gia đầy đủ kỳ họp, các phiên họp của HĐND Quận; thực hiện báo danh qua Tổ trưởng Tổ đại biểu HĐND Quận để Tổ trưởng phản ánh với Thư ký kỳ họp HĐND. Trường hợp đại biểu không thể đến dự kỳ họp, phải báo cáo bằng văn bản và được sự đồng ý của Chủ tịch HĐND Quận. Nếu vắng mặt trong 01 phiên họp hoặc đến họp muộn phải báo cáo trước với Tổ trưởng Tổ đại biểu để phản ánh với Chủ tọa hoặc Thư ký kỳ họp. Thư ký kỳ họp tổng họp báo cáo danh sách đại biểu vắng mặt kỳ họp, phiên họp của HĐND Quận cho Chủ tọa kỳ họp.

3. Đại biểu tham dự kỳ họp ngồi đúng vị trí quy định. Trong giờ họp không sử dụng điện thoại di động, để điện thoại ở chế độ rung, không nói chuyện riêng, hạn chế đi lại, không ra ngoài làm việc riêng hoặc để trả lời phỏng vấn của phóng viên (việc trả lời phỏng vấn thực hiện vào giờ nghỉ của các phiên họp).

4. Trang phục của đại biểu tại các phiên họp là áo dài đối với đại biểu nữ; áo sơ mi thắt cà vạt (hoặc veston) đối với đại biểu nam. Riêng đại biểu là tín đồ tôn giáo khuyến khích mặc lễ phục tôn giáo; đại biểu thuộc lực lượng vũ trang mặc quân phục của ngành.

5. Đại biểu có trách nhiệm giữ gìn cẩn thận phù hiệu đại biểu HĐND Quận để sử dụng trong cả nhiệm kỳ HĐND và đeo phù hiệu trong các kỳ họp, phiên họp của HĐND và các hoạt động của HĐND.

6. Tài liệu kỳ họp HĐND Quận được gửi đến Đại biểu HĐND chậm nhất 5 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp. Khi đi họp, đại biểu mang theo tài liệu đã được gửi trước và quản lý, sử dụng tài liệu kỳ họp theo quy định, không được tiết lộ nội dung tài liệu mật, nội dung các phiên họp kín của HĐND Quận. Đại biểu có trách nhiệm nghiên cứu trước tài liệu và tích cực tham gia ý kiến tại kỳ họp.

7. Tại phiên họp toàn thể, đại biểu có ý kiến phát biểu phải đăng ký trước với Thư ký kỳ họp, hoặc giờ tay để đăng ký phát biểu và được sự đồng ý của Chủ tọa kỳ họp mới được phát biểu. Thời gian phát biểu do Chủ tọa kỳ họp quy định cụ thể nhưng tối đa không quá 10 phút. Chủ tọa kỳ họp có quyền nhắc đại biểu nếu phát biểu không đúng trọng tâm nội dung thảo luận hoặc quá thời gian quy định. Trong trường hợp đại biểu đã đăng ký mà chưa được phát biểu hoặc đã phát biểu nhưng chưa hết ý kiến do thời gian phát biểu đã hết thì đại biểu ghi lại ý kiến của mình và gửi Thư ký kỳ họp để tổng hợp.

Điều 4. Đối với phiên chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp:

1. Đại biểu HĐND Quận có nội dung chất vấn, yêu cầu ghi rõ nội dung, tổ chức hoặc cá nhân bị chất vấn vào phiếu đăng ký chất vấn và gửi đến Thường trực HĐND Quận trước kỳ họp, hoặc gửi tại kỳ họp để tổng hợp chuyển đến tổ chức hoặc cá nhân bị chất vấn.

2. Tổ chức hoặc cá nhân được chất vấn có trách nhiệm trả lời trực tiếp đầy đủ, ngắn gọn, cụ thể các nội dung mà đại biểu HĐND Quận chất vấn, tái chất vấn. Thời gian trả lời chất vấn về từng vấn đề không quá 15 phút.

3. Đại biểu HĐND Quận có thể nêu thêm các câu hỏi liên quan đến nội dung đã chất vấn. Thời gian nêu câu hỏi không quá 5 phút.

4. Sau khi nghe trả lời chất vấn, nếu đại biểu HĐND Quận không đồng ý với nội dung trả lời thì có quyền tái chất vấn hoặc đề nghị HĐND Quận tiếp tục thảo luận, đưa ra thảo luận tại phiên họp khác của HĐND Quận hoặc kiến nghị HĐND Quận xem xét trách nhiệm của tổ chức hoặc cá nhân bị chất vấn.

Căn cứ đề nghị của đại biểu HĐND Quận và nội dung chất vấn, trả lời chất vấn, Thường trực HĐND Quận đề xuất, kiến nghị HĐND Quận biện pháp xử lý. Trong trường hợp HĐND Quận ra nghị quyết về việc trả lời chất vấn và trách nhiệm của tổ

chức hoặc cá nhân bị chất vấn thì Thường trực HĐND Quận phân công Ban của HĐND Quận phối hợp với các cơ quan hữu quan chuẩn bị dự thảo nghị quyết để trình HĐND Quận.

Trường hợp các vấn đề chất vấn cần điều tra, nghiên cứu, khảo sát thì HĐND Quận có thể quyết định cho trả lời sau bằng văn bản.

5. Tổ chức hoặc cá nhân đã trả lời chất vấn tại kỳ họp HĐND Quận hoặc đã gửi văn bản trả lời chất vấn tới đại biểu HĐND Quận có trách nhiệm báo cáo với HĐND Quận bằng văn bản về việc thực hiện những vấn đề đã hứa, tiếp thu, ghi nhận tại kỳ họp trước. Báo cáo được gửi tới Thường trực HĐND Quận để chuyển đến đại biểu HĐND Quận chậm nhất là 10 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp tiếp theo của HĐND Quận.

Điều 5. HĐND Quận biểu quyết thông qua dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án bằng cách biểu quyết một lần hoặc biểu quyết những vấn đề còn có ý kiến khác nhau rồi biểu quyết toàn bộ nội dung. Đại biểu HĐND Quận không được biểu quyết thay cho đại biểu khác khi HĐND Quận thông qua các nội dung của kỳ họp.

Hội đồng nhân dân Quận quyết định áp dụng một trong hai hình thức biểu quyết: Biểu quyết bằng cách bỏ phiếu kín hoặc biểu quyết bằng hình thức giơ tay

Nghị quyết và các quyết định khác của Hội đồng nhân dân phải được quá nửa tổng số đại biểu HĐND biểu quyết tán thành. Trường hợp HĐND Quận bãi nhiệm đại biểu HĐND Quận thì phải được ít nhất hai phần ba tổng số đại biểu HĐND biểu quyết tán thành.

Điều 6. Tổ chức việc tiếp dân, trực tiếp nhận đơn thư và tiếp nhận kiến nghị, phản ánh của nhân dân qua điện thoại tại kỳ họp HĐND do Văn phòng HĐND – UBND Quận đảm nhiệm. Khi cần thiết, đại biểu HĐND Quận có thể được mời tiếp dân đối với những vấn đề có liên quan.

Điều 7. Đối với đại biểu mời tham dự kỳ họp:

1. Đại biểu tham dự họp đúng giờ, ngồi đúng vị trí quy định; tham gia đầy đủ các phiên họp, các buổi thảo luận của HĐND Quận khi được mời tham gia.

2. Được phát biểu ý kiến về vấn đề thuộc ngành, lĩnh vực mà mình phụ trách theo yêu cầu của HĐND Quận hoặc theo đề nghị của đại biểu HĐND Quận và được Chủ tọa đồng ý.

3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị được mời dự kỳ họp HĐND Quận, nếu vắng mặt cả kỳ họp, từng phiên họp hoặc cử cấp phó đi thay phải được sự đồng ý của Chủ tọa kỳ họp.

Điều 8. Thư ký kỳ họp HĐND Quận có nhiệm vụ ghi biên bản kỳ họp; tổng hợp đầy đủ, trung thực, chính xác ý kiến phát biểu của đại biểu tại cuộc họp Tổ đại biểu và phiên họp toàn thể; giúp Chủ tọa kỳ họp trong việc điều khiển thảo luận và biểu quyết và giúp cung cấp thông tin, tài liệu tuyên truyền về kỳ họp theo chỉ đạo của Chủ tọa kỳ họp.

Điều 9. Phóng viên báo chí khi tác nghiệp tại các phiên họp toàn thể của HĐND Quận phải thực hiện nghiêm túc quy định của Chủ tọa kỳ họp; không đi lại nhiều lần giữa các hàng ghế để ghi âm hoặc chụp hình cận mặt đại biểu; không phỏng vấn đại biểu trong giờ họp, làm ảnh hưởng đến phiên họp của HĐND Quận.

Điều 10. Văn phòng HĐND – UBND Quận có trách nhiệm phục vụ đầy đủ, chu đáo, kịp thời các điều kiện đảm bảo cho kỳ họp theo quy định.

Điều 11. Thường trực HĐND Quận có thể xem xét sửa đổi, bổ sung nội dung trong Nội quy này nếu xét thấy cần thiết và báo cáo tại kỳ họp HĐND Quận gần nhất./.

VĂN PHÒNG UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Địa chỉ: 86 Lê Thánh Tôn, quận 1

Điện thoại: 38.233.686

Fax: (84.8) 38.233.694

Email: tcb.ubnd@tphcm.gov.vn

Website: www.congbao.hochiminhcity.gov.vn

In tại Xí nghiệp Bản đồ Đà Lạt - Bộ Quốc phòng